

# Lời Phát Biểu của các Nhân Chứng Lịch Sử về Cộng Sản và về Cuộc Chiến Việt Nam 1945-1975

Long Điền Vương Văn Giàu

## Sử gia Trần Trọng Kim :

*“Tôi là một người nước Việt Nam, lẽ nào lòng tôi lại không rung động theo với dịp rung động của những người ái quốc trong nước? Nhưng vì hoàn cảnh khó khăn, lòng người ly tán, nhiều người lại muốn lợi dụng cái tiếng ái quốc để làm cái mối tư lợi cho mình, vì vậy mà tôi chán nản không dựa vào đảng phái nào cả, mà cũng không hành động về phương diện chính trị<sup>41</sup>.”*

*“Vì có tư tưởng như thế, cho nên cha con, anh em, bè bạn không có tình nghĩa gì cả, chỉ biết tôn trọng chủ nghĩa của cộng sản và phục tùng những người cầm quyền của đảng, ngoại giả, giết hại lẫn nhau, lừa đảo nhau: hễ ai làm những việc mà lợi cho đảng là người giỏi, người tốt. Gia đình, xã hội, phong tục, chế độ cũ đều bỏ hết, bỏ đến tận cội rễ, để thành lập xã hội mới. Cái xã hội mới ấy không tranh đấu cho quốc gia hay cho dân tộc....”*

*“Trong những lời tuyên truyền của Việt Minh, thấy luôn luôn nói nào là hạnh phúc, nào là tự do, bình đẳng, mà sự thật thì trái ngược tất cả. Những lối họ dùng là nói dối, đánh lừa cướp bóc, giết hại tàn phá, không kiêng dè gì cả, miễn làm cho người ta mắc lừa hay sợ mà theo mình là được”<sup>44</sup>*

## Giáo Sư Nguyễn Ngọc Huy:

Phương trình Nguyễn Ngọc Huy: *“Muốn giải phóng dân tộc Việt Nam khỏi ách độc tài toàn diện của Cộng sản Hà Nội, chúng ta phải làm ba việc song song nhau: Một là tổ chức tranh đấu trong nước, hai là sự tổ chức ngoài nước để yểm trợ cuộc tranh đấu trong nước, và ba là vận động quốc tế để các nước bạn giúp chúng ta trong cuộc tranh đấu”.*

*“Vi thích-ứng với bản-tánh người, vì phù-hợp với quyền-lợi người, tiểu-gia-đình thành ra đoàn-thể hợp-quần lý-tưởng của người. Bởi đó, nó đã được duy-trì ở khắp các địa-phương và qua các thời-đại. Các lãnh-tụ cộng-sản đã dùng rất nhiều biện-pháp - như là biện-pháp khêu gọi tánh vị-kỷ hoàn-toàn của người - để đả-phá gia-đình....”*

*...“Những kẻ chủ-trương thế-giới đại-đồng và cố hủy-diệt tình yêu gia-đình tổ-quốc, sẵn sàng giết hại bà con thân-thuộc, tàn-sát đồng-bào, đã tưởng rằng làm như thế, họ phụng-sự nhơn-loại. Nhưng kỳ thật, khi đã đang tâm giết hại bà con thân-thuộc, tàn-sát đồng-bào, họ đâu cần ngại gì nữa khi phải tru-diệt những kẻ hoàn-toàn xa lạ đối với họ. Và rốt cuộc, dưới những danh-từ vĩ-đại, nhưng rỗng tuếch, như phục-vụ đại-chúng, tôn-thờ nhơn-loại, họ chỉ phụng-sự cá-nhơn họ, họ chỉ nhắm vào việc xây dựng một thế-giới phù-hợp với trí óc họ, với quyền-lợi họ, một thế-giới họ cho rằng có thể gây hạnh-phúc cho mọi người, nhưng kỳ thật chỉ là một địa-ngục trong đó tình thương không còn nữa. “*

*“Dân-tộc thì nhờ dựa vào huyết-thống nên không thay đổi. Thêm nữa, nó lại bao gồm cả yếu-tố tôn-giáo và ý-chí muốn sống chung nhau. Do đó, nền tảng dân-tộc rất khó phá hủy...”*

*“Thêm nữa, trong tất cả mọi hình-thức hợp-quần, không có hìnhthức nào bao gồm nhiều quyền-lợi vật-chất và tinh-thần của người cho bằng hình-thức dân-tộc.*

*Như thế, ta có thể bảo rằng sự hợp-quần thành dân-tộc thích-hợp với sự tranh-đấu sinh-tồn của con người nhưt.”*

*....Nói tóm lại, chế-độ độc-tài hoàn-mỹ nhưt cũng chỉ giúp vào sự sinh-tồn của đoàn-thể một cách tạm-thời. Sự sinh-tồn của cá-nhơn không được bảo-đảm và sau cùng, điều này trở lại có hại cho sự sinh-tồn của dân-tộc, vì cuộc rối loạn do dân-chúng bị uy-hiếp gây ra có thể làm yếu sức quốc-gia. Một mặt khác, chế-độ độc-tài đưa đến sự giết hại nhơn-tài và làm cho năng-lực những nhà chỉ-huy càng ngày càng kém đi.*

Theo G/S Huy thì sau khi lật đổ chế độ CS độc tài, muốn vĩnh viễn chấm dứt tranh chấp nội bộ, cảnh nội chiến và tránh sự xâm lấn của các thế lực ngoại bang bằng *“giải pháp thành lập một nước Việt Nam Trung Lập Pháp Lý Vĩnh Viễn có quốc tế công nhận”*(như Thụy Sĩ, Thụy Điển và Áo )<sup>40</sup>

## Hoàng Đế Bảo Đại:

*“Làm dân một nước độc lập hơn làm vua một nước nô lệ.*

-Vua Bảo Đại đã nói với phía Nhật :”Tôi triệt để khước từ sự bảo vệ của ông. Tôi ra lệnh ông phải rút bỏ ngay những công tác ấy. Tôi không muốn rằng một quân đội ngoại quốc làm chảy máu dân tộc tôi” (hồi ký Le Dragon d’Annam của Bảo Đại trang 117)

Trong sách “Con Rồng Việt Nam” hồi ký của vua Bảo Đại, do Nguyễn Phước Tộc xuất bản năm 1990, tại Paris, trang 187, thời điểm tháng 8.1945 đáp lời kêu gọi thoái vị của Việt Minh, vua Bảo Đại đã nói nguyên văn: “Trăm yêu cầu tân chính phủ lấy tinh huỳnh đệ đối xử với các đảng phái, các phe nhóm, các đoàn thể đã chiến đấu cho nền độc lập của đất nước, mặc dù không theo cùng đường hướng dân chủ của mặt trận, như vậy có thể giúp cho họ được tham gia vào sự kiến thiết đất nước, và chứng tỏ rằng tân chế độ đã được xây dựng trên tinh đoàn kết dứt khoát của toàn thể nhân dân.”

“Vì hạnh phúc của dân tộc Việt Nam, “Vì nền độc lập của Việt Nam, để đạt hai mục đích ấy, Trẫm tuyên bố sẵn sàng hy sinh tất cả, và ước mong rằng sự hy sinh của Trẫm đem lại lợi ích cho Tổ quốc.”

“Nhận định rằng sự đoàn kết của toàn thể đồng bào chúng ta vào giờ phút này là một sự cần thiết cho Tổ quốc chúng ta, ngày 3 tháng 8, Trẫm đã nhắc lại cho toàn thể nhân dân ta là: Ở giờ phút quyết định này của Lịch sử, đoàn kết có nghĩa là sống, mà chia rẽ là chết.

“Chiều đà tiến dân chủ đang đẩy mạnh ở miền Bắc nước ta, Trẫm e ngại rằng một sự tranh chấp giữa miền Bắc với miền Nam khó tránh được, nếu Trẫm đợi sau cuộc trưng cầu dân ý, để quyết định thoái vị. Trẫm hiểu rằng, nếu có cuộc tranh chấp đó, đưa cả nước vào hỗn loạn đau thương, thì chỉ có lợi cho kẻ xâm lăng<sup>11</sup>”

“Xích hoá Việt Nam , gây cuộc nội chiến 1945-1954 là do CSVN nhận chỉ thị của CSQT mà thôi ”.

### **Tổng Thống Ngô Đình Diệm :**

“Mỗi người nông dân không có ruộng cày, mỗi người dân sống ở thành phố, đều phải được hưởng quyền ‘tài sản căn bản’.”

“Chúng tôi không muốn trở thành một nước bảo hộ của người Mỹ.”

“... Và tôi với chú Nhu có ý dù hai miền Quốc Cộng tranh chấp nhưng đều là máu mủ ruột thịt, phải có biện pháp anh em giải quyết lấy chiến tranh, đỡ tổn hao sinh mạng, tài sản. Rồi bên nào kéo dài, chung quy sẽ bị lệ thuộc vào một cường quốc và đất nước chia rẽ, vì các cường quốc có ý định chia rẽ cả....”

“Chính phủ do tôi lãnh đạo có một nhiệm vụ duy nhất là bảo vệ nền độc lập quốc gia và nâng cao đời sống và hạnh phúc cho toàn dân.”

### **Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu :**

Về chính trị, ông đưa ra Lập trường 4 KHÔNG làm kim chỉ nam cho sách lược chính trị của chính phủ VNCH là “KHÔNG THỪA NHẬN CỘNG SẢN, KHÔNG TRUNG LẬP HÓA MIỀN NAM, KHÔNG LẬP CHÍNH PHỦ LIÊN HIỆP và KHÔNG NHƯỢNG ĐẤT CHO CỘNG SẢN”.<sup>23</sup>

Và sau hai lần bị áp lực thả tù nhân cao cấp của MTGPMN, ông Thiệu chua chát nói với người Mỹ, “Đất nước này [VNCH] không tiến lên được, vì một đảng là sự xâm nhập của cộng sản Bắc Việt; đảng kia là sự xâm nhập của CIA vào cơ cấu chánh phủ [VNCH].”

“Đừng nghe những gì Cộng sản nói, mà hãy nhìn kỹ những gì Cộng sản làm!”

“Đất nước còn, còn tất cả; cộng sản thắng, mất tất cả.”

“Làm kẻ thù của Mỹ thì dễ, làm bạn với Mỹ thì rất khó.”

Sống không có tự do là đã chết. ”

### **Tổng Thống Trần Văn Hương :**

Cụ Trần Văn Hương đã nói với Đại Sứ Martin rằng: “Tôi là người lãnh đạo hàng đầu của họ (nhân dân miền Nam), tôi ở lại với họ để chia sẻ với họ một phần nào niềm đau đớn tủi nhục, nỗi thống khổ của người dân mất nước!”

“Tôi chỉ sợ mất nước, phải sống lưu đày ở xứ người ta!”

Bức thư gởi cho chính quyền Cộng Sản: “... Chừng nào những người tập trung cải tạo được về hết, chừng nào họ nhận được đầy đủ quyền công dân, chừng đó, tôi sẽ là người cuối cùng, sau họ, nhận quyền công dân cho cá nhân tôi.”

“Tôi xin phép từ chối. Tôi không nhận cái quyền công dân này. Dầu gì tôi cũng đã là người lãnh đạo miền Nam, trong khi binh sĩ, nhân viên các cấp, chỉ vì thừa lệnh của chúng tôi, mà giờ đây vẫn còn bị giam cầm trong

các trại cải tạo, chưa được trả quyền công dân. Chẳng lý gì, tôi là người trách nhiệm, lại được trả quyền công dân trước...”

Trước áp lực từ mọi phía, Cụ Hương vẫn cố giữ chủ quyền của một chính thể miền Nam, theo hiến pháp của nền Đệ Nhị Cộng Hòa. Cụ Hương phát biểu như sau:

“Nước Việt Nam chúng ta mặc dù mất đi rất nhiều rồi, nhưng căn bản pháp lý vẫn còn. Quốc Hội vẫn còn đây, Hiến Pháp vẫn còn đây, tôi không thể làm một chuyện qua mặt Quốc Hội, và vi phạm Hiến Pháp. Vả lại, cái quyền hiện tại ở trong tay tôi, là một cái quyền do nơi Hiến Pháp ấn định. Đây không phải là cái khăn mouchoir. Đây không phải là một tờ giấy bạc từ ở trong tay tôi, tôi móc đưa cho Đại Tướng lúc nào cũng được. Tôi không thể làm như vậy được. Tôi phải trình cho Quốc Hội để quyết định.”

–“Đáng lý ra chúng ta thống nhất đất nước từ Nam ra Bắc, chứ không phải từ Bắc vào Nam, nhưng vận nước không như mình mong ước được. Nước mình chiến tranh đã dài nhưng khi chấm dứt, trời đã khiến dân tộc này còn tiếp tục khổ đau, bản thân qua không tiếc, chỉ thương cho dân mình...”

### **Nguyễn Bá Cẩn, chủ tịch Hạ Viện, Thủ Tướng VNCH :**

“Tổng Thống Johnson tiếp tục tăng quân số cho Tướng Westmoreland điều khiển một cuộc chiến “tiêu hao” (attrition) mà Hoa Kỳ nghĩ rằng với thời gian sẽ làm cho Bắc Việt hao mòn đến mức không chịu đựng nổi và vì vậy mà phải chấp nhận thương thuyết. Hoa Kỳ đã tính sai nước cờ là vì sau đó thực tế cho thấy Bắc Việt chưa hao mòn mà nội bộ Hoa Kỳ đã “rách nát”...

“Chỉ có một câu trả lời có thể hiểu được là Hoa Kỳ đổ quân vào Việt Nam để dùng Việt Nam như một món hàng mặc cả với phía Cộng sản về các vấn đề liên quan đến chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ.”

Phê phán chính sách của Hoa Kỳ ông Nguyễn Bá Cẩn nói:

“Trong việc thảo luận với Bắc Việt, Ngoại Trưởng Kissinger đã nhượng bộ đến 90% những đòi hỏi của Cộng sản, như việc rút lực lượng “đế quốc Mỹ” ra khỏi Việt Nam, cắt đứt viện trợ cho VNCH, lập Hội Đồng Hòa Giải Hòa Hợp tức là có giá trị ngang hàng với hai đòi hỏi của CSBV là dẹp bỏ chế độ hợp hiến của miền Nam \_ mà CSBV thường dùng danh từ “dẹp bỏ chính quyền Nguyễn Văn Thiệu” \_ và thành lập Chính phủ liên hiệp Quốc-Cộng, chấp nhận cho quân đội Bắc Việt xâm lăng gài lại ở miền Nam tức là nhìn nhận quân đội trá hình của Mặt Trận Giải Phóng”<sup>37</sup>

“Tóm lại, vấn đề không còn là Cộng Sản Việt Nam sẽ sụp đổ hay không, mà chỉ có vấn đề chừng nào sẽ sụp đổ. Tuy nhiên, trên tất cả, chúng ta cần ghi nhớ một vấn đề có tầm mức quan trọng vượt bậc. Đó là người quốc gia chúng ta, trong đó có quý vị hiện diện trong đại hội hôm nay, chúng ta đã sẵn sàng để góp phần vào công việc phục hưng đất nước trong thời kỳ hậu cộng sản hay chưa?”<sup>38</sup>

“Điều đau đớn là chỉ có sinh mạng, tài sản của người dân VN cả hai miền phải chịu hy sinh trên 4 triệu người cũng chỉ vì cái chí thị độc ác đó của CSQT và sự thừa hành 1 cách ngu xuẩn và triệt để của CSVN. Bởi vì trong thời điểm đó, Trung cộng thì tuy thêm muốn Đài Loan nhưng không dám tấn công vì sợ thiệt hại cho dân Trung Hoa, nhưng luôn xúi bẩy Hồ tấn công Miền Nam VN !!!.”

### **Đại Tướng Cao Văn Viên Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH :**

“Tại Miền Nam, chúng ta thiếu các yếu tố thuận lợi ấy, chúng ta không liên tục trong sự lãnh đạo. Với một đồng minh như Hoa kỳ, thử hỏi làm gì được? Đồng minh với Mỹ khó hơn là kẻ thù của Mỹ. VN không phải là quốc gia đầu tiên thí nghiệm bài học đau đớn này! VNCH chỉ là một con cờ trong chiến lược toàn cầu của đại cường Hoa kỳ. Chiến lược ấy đạt được mục tiêu sau khi Nixon gặp Mao Trạch Đông năm 1972 tại Bắc kinh...”

“Xin đừng xem những lời của tôi là lịch sử. Mỗi người giải thích sự thật theo lối riêng, như trong phim “Rashomon”. Một trăm chứng nhân, một trăm sự thật. Định kiến làm cho lịch sử sai lệch. Tôi chỉ tâm tình với lòng thành. Hãy để cho hậu thế lượng định và phân xét”.

### **Luật sư Lâm Lễ Trinh:**

...“Trước hết, một quốc gia không có thân hữu, chỉ có quyền lợi. Không một xứ nào liều chết bảo vệ quyền sống còn của một nước khác. Không thể ủy quyền yếu nước cho ngoại bang. Các đại cường dùng chiêu bài Dân chủ, Tự do và Nhân quyền để mặc cả và gây áp lực. Không tự lực tranh thủ kiên trì, quả cảm và có kế hoạch thì không hưởng được Dân chủ và nhân quyền thật sự.

Bài học thứ hai là bất luận sự liên minh nào với một thế lực bên ngoài, dù mạnh ra sao, rồi cũng sẽ đưa đất nước vào ngõ cụt, nếu không có nhân dân hậu thuẫn. Cái thế dân tộc vô địch và vô song. Không tin tưởng, không tạo ra và tận dụng “thế dân tộc” thì thất bại đương nhiên.

Trong chiến tranh ủy nhiệm vừa qua, Nam lẫn Bắc Việt đều làm bia đỡ đạn cho ngoại bang. Khi thật sự thức tỉnh, chúng ta mới có thể bắt tay nhau xây dựng quê hương, không hoang phí những tài nguyên thiên nhiên và khối óc quý báu.

“Gần một thế kỷ, trong lịch sử cận đại, Việt Nam là quốc gia bất hạnh nhất ở Á châu. Bất hạnh vì dân tộc Việt Nam phải điều linh chịu đựng một chuỗi dài chiến tranh đẫm máu: hết chống thực dân Pháp (1945- 1954), rồi Nam Bắc tương tàn tương sát (1954- 1975), tấn công Cambốt (tháng chạp 1978) và xung đột với láng giềng Trung quốc (17.2.1979) . Từ 1975 cho đến nay, một cuộc chiến khác đã nổ lớn, nặng về đấu tranh chính trị và tâm lý, giữa các trào lưu Dân chủ và Độc tài Hànội. Đây là một hình thức chiến tranh lạnh, gay go và dai dẳng. CS hoảng sợ. gọi nô m na là “Cuộc chiến Hoà bình”, trong khi Thế giới tự do dùng danh từ “Diễn biến hoà bình”. CS dư biết chúng sẽ thua vì xã hội chủ nghĩa đã khánh tận, Liên Xô sụp đổ và cơn lốc toàn cầu hoá kinh tế thị trường đang thắng thế.

Những tài liệu giải mật gần đây cho biết ba cuộc chiến chống Pháp, Mỹ và Cam bốt không cần thiết và phi lý. Kẻ thua thiệt nhất là dân tộc VN, Việt Nam bị biến thành một trại tầy nã khổng lồ sau 1975, nát về tinh thần lẫn thể xác, và ngày nay, vẫn chìm đắm trong cái nhục chậm tiến.

Suốt 30 năm, Miền Nam VN là con chốt thí trong kế hoạch toàn vũ của Hoa Thịnh Đốn chia rẽ Bắc kinh và Mạc Tư Khoa để đạt đến thành quả giết sập bức tường Bá Linh và khối Liên Xô. Sự mở cửa đón nhận trên một triệu nạn nhân đói rách của CS vẫn chưa xoá được đến nay cái nợ lương tâm của Mỹ đối với VNCH.

“...Theo Tàu thì mất đất, theo Mỹ thì mất Đảng. Để đừng mất tất cả, CS chỉ còn một chọn lựa cuối cùng: Trở về nguồn, trở về tạ tội với Dân tộc. Để cùng nhau tái thiết quốc gia. Để Việt Nam hãnh diện phát triển hài hoà trong Cộng đồng quốc tế. Để đừng hổ thẹn với Tiên nhân và Hậu thế.”

#### **Sử gia Phạm Văn Sơn :**

“...Khi Việt Minh nắm chính quyền ở Nam Việt (1945) thì ở đây đã có nhiều lực lượng thành hình: Cao Đài, Thanh Niên Tiền Phong, Quốc Gia Độc Lập Đảng và Hoà Hảo. Các lực lượng này có lẽ vì thấy cần hợp quần để đối phó với Pháp cho có kết quả tốt đẹp và nhanh chóng hơn nên đã đoàn kết với VM, và lập một mặt trận chung. Nhưng chẳng bao lâu Việt Minh đánh úp Hoà hảo, mưu bắt thầy Huỳnh Phú Sổ để đem giết như đối với Cao Đài”<sup>47</sup>.

“Cuộc Nội Chiến ở giữa thế kỷ thứ 20 này tại Việt nam đã kéo dài trong suốt 25 năm, một cuộc chiến đã khiến hàng triệu thanh niên nước Việt lần lượt bị xô đẩy vào cảnh “Cốt Nhục Tương Tàn”, một cuộc chiến tàn khốc nhất từ trước đến nay và đã làm đảo lộn xã hội Việt nam tới tận cõi rã”<sup>49</sup>

Ngoài ra điều dã man chưa từng thấy trong lịch sử loài người là họ đã xua những lực lượng gồm 7 phần 10 con nít vào lò lửa chiến tranh và mở những cuộc pháo kích bừa bãi vào những khu gia cư nghèo khó, đông đúc không có lấy một cơ quan quân sự, để trả thù sự bất cộng tác của dân chúng. Cộng Sản dám làm tất cả, dùng bất cứ phương tiện gì dù có tàn ác nhất để đạt đến mục tiêu chiến thắng”<sup>50</sup>

#### **Sử gia Hoàng Cơ Thụy:**

Vậy chỉ có một lý do không thể chối cãi là Hồ Chí Minh đã muốn “đất nước dưới quyền độc tôn của Cộng Sản Đệ Tam để có thể xây dựng XHCN và “thiên đường CS trên toàn cõi VN...”

“Cái dã tâm chiếm độc quyền thống trị trên toàn quốc để xây dựng XHCN đã được bộc lộ công khai và rõ rệt nhất sau ngày 30.4.1975 mà CS Bắc Việt đã thôn tính xong miền Nam. Họ gạt bỏ Mặt Trận Giải Phóng coi như là mũi chanh đã vắt hết nước. Họ công nhiên đặt cho đất nước cái tên “Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam”: đảng CS trước kia giả danh là đảng Lao Động nay tự công khai tự xưng là đảng Cộng Sản VN (trang 1935) Thiết thực và đau đớn hơn nữa, cái thiên đường CS đã biến thành địa ngục cộng sản cho toàn dân, từ Nam chí Bắc, cho đến ngày nay (1992) chưa chấm dứt.”

“Cho nên chúng tôi phải lên án mọi chính phủ cộng sản Việt Nam từ 1946 đến nay (1998) là vô giá trị đối với Dân Tộc Việt Nam, tức là không có chính thống. (trang 3759)”

Nói cách khác, trong khi ở ngoài miệng Giáp nói rằng ‘phải đoàn kết’ thì trong lòng y tự nhủ rằng ‘chỉ đoàn kết giai đoạn thôi’.

#### **Sử gia Trần Gia Phụng :**

Mặt trận Việt Minh khai thác nạn đói, thừa nước đục thả câu, vừa để tuyên truyền, vừa để giành lấy thực phẩm của dân, làm cho nạn đói thêm trầm trọng. Việt Minh bắt chấp sinh mạng của người dân, tìm tất cả các cách để thủ lợi cho đảng Cộng Sản trong khi dân chúng chết đói.

“Kẻ tòng phạm (CSVN) còn ẩn mặt trong vụ án này cần phải được nêu đích danh. Kẻ tòng phạm này đã bắt chấp sinh mạng của đồng bào, chỉ chú trọng đến quyền lợi đảng phái của họ mà thôi. Người nước ngoài làm hại dân Việt đã là một tội lỗi nhân loại. Người cùng trong nước, miệng hô hào yêu tổ quốc và đồng bào, mà vì quyền lợi đảng phái và vì theo đuổi chủ nghĩa cộng sản ngoại lai, quên đi tình nghĩa dân tộc, tàn bạo đẩy dân chúng Việt Nam vào cõi chết, đó là một tội lỗi dân tộc không thể dung thứ được.”

“Về cách thức đàn áp, đảng Cộng Sản nào cũng như nhau. Từ Lênin, Stalin đến Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai, Hồ Chí Minh, Lê Duẩn, Lê Đức Thọ, tất cả đều tiêu diệt địch thủ một cách triệt để và tàn bạo...”

“Cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân là cơ hội để cộng quân nhuộm đỏ những người thoát ly và những người lừng khừng, làm cho họ không còn con đường nào quay về phía Việt Nam Cộng Hòa, dù họ có mặt hay không có mặt tại Huế và dù giết người hay không giết người trong thời gian này” (9) So sánh với các vụ tàn sát trong lịch sử Việt Nam và thế giới, tác giả kết luận: “Chỉ có Khmer Đỏ giết đồng bào Cam Bốt, và Việt Cộng giết đồng bào Việt Nam...”

“Chế độ Cộng sản độc tài, độc tôn, đảng trị (trang 411): -Độc tài đảng trị: Chính phủ hoàn toàn làm việc theo lệnh đảng, chịu trách nhiệm trước đảng, chứ không phải trước Quốc Hội. Chính phủ là tổ chức nhà nước nằm trong đảng, dưới quyền đảng và chỉ là công cụ của đảng CS mà thôi. Điều 4 đã đặt đảng đứng trên Hiến Pháp và mọi quyền hành trong nước đều nằm trong tay đảng CSVN, vì là lực lượng lãnh đạo Nhà Nước và Xã Hội. Điều này còn có nghĩa là đảng CS tùy tiện điều hành việc nước chứ không dựa trên căn bản Pháp trị.”

“Tất cả các vụ án này đều được CSVN tiến hành theo chủ trương của Liên Xô, và thực hiện theo phương thức của Cộng Hoà Nhân dân Trung Hoa, để xây dựng và củng cố quyền lực độc tôn của đảng Cộng Sản... Ngay từ khi chiếm được chính quyền ở miền Bắc, đảng CS đã áp đặt định chế và cơ cấu Cộng sản Quốc Tế lên dân tộc Việt Nam, thúc đẩy cuộc đấu tranh giai cấp, thực hiện chuyển chính vô sản dựa vào bạo lực cách mạng, huỷ hoại toàn bộ di sản văn hoá dân tộc. ...”

“Hồ Chí Minh và đảng CS phải chịu trách nhiệm trước lịch sử<sup>vi</sup> đã bỏ mất cơ hội quý báu này để tránh “Nồi da xáo thịt” làm cho hàng triệu người cả Bắc lẫn Nam Việt Nam phải bỏ mình trong cuộc chiến vừa qua. Hồ Chí Minh và đảng CS luôn tìm kiếm lý do để gây chiến, rồi dùng hoàn cảnh chiến tranh làm cơ hội để điều động, đoàn ngũ hoá quần chúng và thúc đẩy quần chúng chấp nhận hy sinh Hồ Chí Minh và đảng CS nuôi dưỡng chiến tranh thường trực bằng xương máu dân tộc để bành trướng quyền lực, thực hiện chế độ độc tài đảng trị và toàn trị”

Hồ Chí Minh và đảng Lao Động quyết tâm thôn tính miền Nam, khiến miền Nam ở thế bất buộc phải nhờ viện trợ của Hoa Kỳ để tự bảo vệ. Trong sách lược toàn cầu của Hoa Kỳ, chính phủ Hoa Kỳ lúc đó đang muốn đưa quân vào Việt Nam để củng cố sự hiện diện của họ ở Đông Nam Á và chặn đứng sự bành trướng của cộng sản. Hành động của Hồ Chí Minh và Bắc Việt cung cấp cho chính phủ Hoa Kỳ lý do chính đáng để thuyết phục quốc hội nước này chấp nhận kế hoạch gửi lực lượng trực tiếp tham chiến ở Việt Nam.

“Cuối cùng, việc Việt Nam ngày nay mất ải Nam Quan và 10.000 cây số vuông trên vịnh Bắc Việt không phải chỉ là thất bại của riêng Việt Nam, mà còn là sự đe dọa đối với các nước Đông Nam Á và là một báo động chung cho toàn thể Á Châu cũng như thế giới.”

### **Nhà Nghiên Cứu Minh Võ :**

“Chúng tôi luôn cho rằng cuộc chiến Việt Nam là một bộ phận nhỏ của cuộc chiến tranh ý thức hệ toàn cầu bắt nguồn từ ý thức hệ Mác-xít.

Chiến tranh ý thức hệ là cuộc chiến do (hay bắt nguồn từ) một ý thức hệ. Đó là ý thức hệ Cộng Sản. (4) Nó là nguồn gốc chiến tranh ý thức hệ.

Tại sao lại bảo ý thức hệ Mác-xít là nguồn gốc của chiến tranh ý thức hệ? Trước hết, vì nó chủ trương đấu tranh giai cấp, hô hào, cổ vũ giai cấp vô sản đấu tranh nhằm tiêu diệt giai cấp tư sản và các giai cấp khác, hòng đưa vô sản lên nắm quyền chuyên chính, độc tài tuyệt đối. Ý niệm đấu tranh là nguyên nhân và khởi điểm của chiến tranh. Thứ đến, vì nó tuyên chiến với toàn thể nhân loại bằng tuyên ngôn cộng sản, trong đó đòi huỷ bỏ quyền tư hữu là cội nguồn mọi quyền tự do căn bản của Con Người.

“Vì có ý thức hệ Cộng Sản nên thế giới tự do thấy có bốn phận tham chiến không phải bằng một ý thức hệ nào khác. Mà vì một lý tưởng.”

Vì các phương pháp mà CSVN dùng trong chiến tranh là những phương pháp bạo lực, mang đầy đủ những

tính chất của cuộc chiến tranh ý thức hệ toàn cầu của QTCS.

Vì sau khi chiến thắng năm 1954, rồi năm 1975, CSVN liền cho áp dụng đúng những chính sách và chế độ theo gương các nước đàn anh. Và đó là những chế độ đi ngược hẳn với truyền thống dân tộc. Nó làm đảo lộn trật tự xã hội Việt Nam và băng hoại đạo lý.”

1- Phải giết sập thần tượng Hồ Chí Minh. Vì CSQT sụp đổ, CSVN có bám víu vào cột trụ cuối cùng là Hồ Chí Minh.  
2- Phải chứng minh Hồ Chí Minh và Đảng CSVN không có công gì trong công cuộc giành độc lập và thống nhất VN.

3- Hồ là tay sai, lãnh lương trực tiếp của CSQT để chỉ thị đảng CSVN thi hành các chỉ đạo của CSQT trong chiến tranh “Ý Thức Hệ toàn cầu”. Chúng không có công gì mà còn gây tai hại khôn lường cho Dân Tộc VN.

### Sử gia Hứa Hoàn.

Rập khuôn theo sách lược của Mao, ông Hồ dựng cờ chống Pháp buổi đầu, không phải thực sự chống Pháp, mà bí mật hợp tác với Pháp để tiêu diệt những đảng phái yêu nước khác Việt Minh.

Đương nhiên và trước hết giai cấp vô sản phải thanh toán giai cấp tư sản nước mình trước đã”

Điều này cũng được ông Hồ áp dụng tại VN. Thứ nhất ông cố tránh giao chiến với Pháp, rồi còn ký hiệp ước “thân thiện rước quân đội Pháp vào VN...” là một sự đầu hàng nhục nhã, bị dân chúng Hà Nội biểu tình, lên án, gọi Hồ là “Việt gian bán nước”.

-Qua đó, chúng ta thấy rằng thay vì yêu nước, tận dụng mọi khả năng chuẩn bị tổ chức kháng chiến chống xâm lăng, thì ông Hồ nhứt định gây nội chiến. Từ đó ông thà chịu “gạt bỏ lòng yêu nước chân chính, danh dự quốc gia và khái niệm về nhân đạo” để lao vào tội ác khủng khiếp đối với dân tộc.

So sánh hai cuộc đời của hai lãnh tụ Lênin và HCM cũng có điểm giống nhau: sau 30 năm bôn ba làm tay sai cho kẻ thù, cho cộng sản quốc tế, thì đến năm 1945, ông Hồ trở lại Hà Nội với cương vị chủ tịch nước, để nhìn thấy tận mắt đồng bào của ông bị xiềng xích trói chặt, bị khủng bố dã man bởi chính đồ đệ của ông và chính mệnh lệnh của ông.

Từ đó, những người làm cách mạng vô sản chuyên nghiệp chẳng còn nghĩ gì đến quyền lợi nhân dân và đất nước. Đối với họ chỉ có quyền lợi của quốc tế cộng sản. CS đã nắm tất cả quyền lực để đè bẹp tất cả mọi đối thủ.”

“Trong lịch sử chống ngoại xâm, chưa có cuộc chiến tranh vệ quốc nào kỳ cục như cuộc kháng chiến chống Pháp vào năm 1945 mà CS gọi là “Cách mạng tháng 8”. Dùng thủ đoạn mua chuộc, dụ dỗ, lừa bịp, gây chia rẽ, khủng bố, tàn sát... để chiếm cho được chính quyền trong tay người quốc gia, Việt Minh lãnh đạo cuộc kháng chiến đi lòng vòng, phí biết bao nhiêu nhân lực, vật lực, tài lực, đến khi chiến thắng thì đất nước đã khánh tận. Kéo dài cuộc kháng chiến để họ có đủ thời giờ “hy sinh những người anh em” ngoài đảng. Nhờ những người này, đảng CS mới hưởng được vinh quang.”

### Tiền sĩ Vũ Ngự Chiêu

“Những thủ đoạn tiếm danh của Hồ với tổ chức Việt Minh (một tổ chức không CS) và hành động mua chuộc, hối lộ phe Tàu Tưởng chỉ chứng tỏ khả năng ma giáo của Hồ ;chứ Hồ không đưa ra được chủ trương ,luận thuyết hay hành động nào đáp ứng nguyện vọng ,quyền lợi Dân Tộc khả dĩ tạo được niềm tin với các đảng phái Quốc Gia.Kèm theo đó là những vụ sát hại,thủ tiêu , ám sát đã làm cho nhiều đảng phái quốc gia trở nên xa lánh,thù địch với Hồ và đảng CSVN.

Nhờ vậy, ngày 28/10/1946, Hồ có thể triệu tập Quốc Hội để thành lập chính phủ mới. Chính phủ Kháng chiến ngày 3/11/1946 này vắng bóng hầu hết những thành phần không Cộng Sản. Những người chịu qui phục Hồ cũng chỉ được giao các chức vụ tương trưng, và trên thực tế chẳng là gì hơn những tù nhân bị giam lỏng. Mặt Trận Liên Việt, mới được thành lập ít tháng trước để thay thế Việt Minh, cũng chìm dần vào quên lãng, hữu danh vô thực.”

Cuộc chiến Quốc-Cộng ở Việt Nam: xét cho cùng lý, là một cuộc chiến ủy thác giữa các siêu cường, một trong những điểm nổ của thế “chiến tranh lạnh” giữa hai khối Tư Bản và Cộng Sản (1947-1991). Trên cơ bản, nó là một cuộc chiến “tiền đồn” mà sự thắng bại không có yếu tố quyết định đến đại thể.

“Tóm lại, trên lãnh vực nội địa, cuộc Tổng Tấn Công-Tổng Khởi Nghĩa Mậu Thân 1968 là thất bại lớn cho phe Cộng Sản, hoặc văn hoa hơn, chỉ là một thứ “tổng diễn tập” cho chiến thắng quân sự 1975. Nhưng những hậu quả chính trị—như loại bỏ thực lực chính trị-quân sự của MT/GPMN—và nhất là ngoại giao khiến “Nghị quyết Quang Trung” của CSBV được coi như bước ngoặt quan trọng trong giai đoạn 2 của chiến cuộc Việt Nam,

1959-1975.”

...“Tôi cùng một số anh em cũng đang nỗ lực bắc nhịp cầu thông cảm giữa dân tộc Việt và dân tộc Mỹ, qua việc trao đổi những kiến thức dĩ vãng hầu xây dựng một nền tảng liên hệ mới, tốt đẹp hơn, dựa trên bình quyền và tình thân hữu.

Một trong những việc muốn thực hiện là nghiên cứu về khả năng cải cách luật pháp tại Việt Nam, hầu tiếp tay vào việc giúp Việt Nam sớm thiết lập được một nền pháp trị hiến định. Sự đóng góp của tôi cũng có thể từ một vị thế khác hơn một người học luật và học sử. Hy vọng trong một tương lai gần tôi sẽ biết rõ mình sẽ có con đường nào để đi. Chỉ biết thật chắc rằng tôi vẫn hằng tâm niệm lời thề cùng vong hồn tử sĩ hơn 30 năm trước: Đó là tha thiết và liên lữ phục vụ quyền lợi của quốc gia và dân tộc. Danh lợi cá nhân, với tôi, chỉ tựa đất thó, mảnh sành.”

## Phía Quốc Tế

### Dwight D. Eisenhower:

Dwight David “Ike” Eisenhower (14 tháng 10 năm 1890 – 28 tháng 3 năm 1969) là một vị tướng 5-sao trong Lục quân Hoa Kỳ và là Tổng thống Hoa Kỳ thứ 34 từ năm 1953 đến 1961. Trong thời Đệ nhị Thế chiến, ông phục vụ với tư cách là tư lệnh tối cao các lực lượng đồng minh tại châu Âu, có trách nhiệm lập kế hoạch và giám sát cuộc tiến công xâm chiếm thành công vào nước Pháp và Đức năm 1944–45 từ mặt trận phía Tây. Năm 1951, ông trở thành tư lệnh tối cao đầu tiên của NATO.

-Năm 1954, Eisenhower đã viện trợ kinh tế và quân sự cho quốc gia Việt Nam Cộng hòa mới được thành lập.<sup>159</sup>

-Trong bài diễn văn từ biệt, Eisenhower nêu lên vấn đề Chiến tranh lạnh và vai trò của các lực lượng vũ trang Hoa Kỳ. Ông diễn tả Chiến tranh lạnh qua lời nói như sau: “*Chúng ta đối diện một hệ tư tưởng thù địch, toàn cầu trong phạm vi, vô thần trong bản chất, tàn bạo trong chủ tâm và xảo quyệt trong phương sách...*”  
Hiệu ứng Domino ra đời dưới thời Eisenhower nhằm ngăn chặn chủ thuyết độc ác của CSQT mong muốn áp dụng tại Trung Quốc và Việt Nam. *Nếu Hoa Kỳ không ra tay ngăn chặn thì hậu quả 10 quốc gia Đông Nam Á sẽ bị sụp đổ dây chuyền do chủ trương thôn tính của Cộng Sản Quốc Tế mà đứng đầu là Liên Xô và Trung Cộng.*  
TT Eisenhower tin rằng *chỉ có chủ-nghĩa quốc-gia mới có thể đương đầu được với Cộng-sản* nên Ông muốn hỗ trợ chính-quyền Nam Việt-Nam, một chính-quyền quốc-gia thuần-túy.<sup>110</sup>

*“When people speak to you about a preventive war, you tell them to go and fight it. After my experience, I have come to hate war.”*

*Khi mọi người nói chuyện với bạn về một cuộc chiến tranh phòng ngừa, bạn hãy khuyên họ đi và chiến đấu vì nó. Kinh nghiệm của tôi, tôi đã chán ghét chiến tranh.*

*We seek peace, knowing that peace is the climate of freedom.*

*Chúng tôi tìm kiếm hòa bình, biết rằng hòa bình là xu thế của tự do.*

*There is no glory in battle worth the blood it costs.*

*Không có vinh quang nào trong cuộc chiến, có thể sánh với cái giá phải trả bằng máu.*

*The United States strongly seeks a lasting agreement for the discontinuance of nuclear weapons tests. We believe that this would be an important step toward reduction of international tensions and would open the way to further agreement on substantial measures of disarmament.*

*Hoa Kỳ mạnh mẽ tìm kiếm một thỏa thuận lâu dài cho ngưng thử nghiệm vũ khí hạt nhân. Chúng tôi tin rằng điều này sẽ là một bước quan trọng hướng tới giảm căng thẳng quốc tế và sẽ mở đường để thỏa thuận thêm về các biện pháp giải trừ số lớn vũ khí.*

*The people of the world genuinely want peace. Some day the leaders of the world are going to have to give in and give, it to them.*

*“Những người dân trên thế giới thực sự muốn có hòa bình. Một ngày nào đó các nhà lãnh đạo của thế giới sẽ phải cung ứng nó cho họ”*

## John Fitzgerald Kennedy:

“John Fitzgerald Kennedy (29 tháng 5 năm 1917 – 22 tháng 11 năm 1963), thường được gọi là Jack Kennedy hay JFK, là tổng thống thứ 35 của Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ, tại nhiệm từ năm 1961 đến năm 1963. Sự kiện Kennedy bị ám sát vào ngày 22 tháng 11 năm 1963 là một bước ngoặt trong dòng lịch sử Hoa Kỳ vào thập niên 1960, khi khắp thế giới thương tiếc ông và các nhà lãnh đạo của nhiều quốc gia đã đi theo quan tài đưa tiễn ông về nơi an nghỉ cuối cùng. Các sự kiện chính trong nhiệm kỳ tổng thống của Kennedy gồm có: vụ khủng hoảng hỏa tiễn Cuba, xây dựng Bức tường Berlin, cuộc chạy đua thám hiểm không gian, giai đoạn đầu của Chiến tranh Việt Nam và Phong trào Dân quyền.... Có thể nói TT Kennedy là vị tổng thống can dự nhiều nhất vào chính quyền Việt Nam Cộng Hoà qua các sự kiện đáng ghi nhớ như sau:

- Trong thời gian cầm quyền, TT Kennedy đã gia tăng số cố vấn quân sự rất nhanh (không có nhiệm vụ tác chiến) lên rất nhanh tại Nam Việt Nam từ con số 400 lên đến 17.000 người.<sup>114</sup> Nh ưng viện trợ kinh tế lại giảm, chỉ bằng phân nửa của những năm 1955 .<sup>115</sup>

- Sau đó TT Kennedy lại có ý định rút lui trong cuộc chiến Việt Nam vì lý do không thấy được chiến thắng mong đợi.<sup>116</sup> Thực tế TT Kennedy áp dụng thuyết Domino (Domino theory) can dự vào Việt Nam vì lo sợ sự bành trướng chủ nghĩa CS sau Đệ Nhị Thế Chiến và chủ thuyết Be Bờ (*Containment Doctrine*) thiên về phòng thủ và ngăn chặn sự bành trướng của CSQT, chỉ chấp nhận cuộc chiến tranh hạn chế, chủ thuyết này bị phê phán là đánh giặc mà “Không cần thắng!” “No win policy”. Do đó Hoa Kỳ chỉ mong mỗi đạt được sự ngăn chặn làn sóng đỏ từ Trung Cộng không lan ra thêm các nước vùng Đông Nam Á, ngoài ra Hoa Kỳ không mong muốn một chiến thắng nào trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương.

*“Chính sách của ông tại Việt Nam đã dẫn đến tình trạng trung lập tại Lào, sự gia tăng quân sự Hoa Kỳ đầy ấn tượng tại Nam Việt Nam bằng hình thức các cố vấn quân sự và sự đồng lõa trong cuộc lật đổ chính phủ Ngô Đình Diệm....*

Nhận định của TT Kennedy về cuộc chiến Việt Nam:

*“Nếu chúng ta cần phải chiến-đấu ở Đông-Nam-Á vậy thì hãy chiến-đấu ngay ở Việt-Nam. Ít ra ở đó người Việt-Nam còn có quyết-tâm và ý-chí chiến đấu để tiêu diệt cộng-sản. Có đến một triệu người tị-nạn Cộng-sản đang ở tại miền Nam. Việt-Nam chính là nơi mà chúng ta muốn.”<sup>119</sup> lời TT Kennedy.*

*“Đừng hỏi tổ quốc đã làm gì cho ta  
Mà cần hỏi ta đã làm gì cho tổ quốc hôm nay”*

*“ Communism has never come to power in a country that was not disrupted by war or corruption, or both.”*

*“Chủ nghĩa Cộng sản không bao giờ chen vào được một quốc gia bằng sức mạnh mà không kèm theo chiến tranh và tham nhũng, hoặc bao gồm cả hai. “*

*“The path we have chosen for the present is full of hazards, as all paths are. The cost of freedom is always high, but Americans have always paid it. And one path we shall never choose, and that is the path of surrender, or submission.”*

*“Con đường hiện nay chúng ta đã chọn đầy gian nan, như vốn dĩ của các con đường. Cái giá của Tự Do luôn luôn đắt, người Mỹ luôn chấp nhận nó. Có một con đường mà chúng ta không bao giờ chọn đó là con đường đầu hàng, hoặc bỏ cuộc.”*

*“Mankind must put an end to war before war puts an end to mankind.”*

*“Nhân loại phải chấm dứt chiến tranh trước khi chiến tranh đặt dấu chấm hết cho nhân loại.”*

*The world knows that America will never start a war. This generation of Americans has had enough of war and hate... we want to build a world of peace where the weak are secure and the strong are just.*

*Thế giới biết rằng nước Mỹ sẽ không bao giờ bắt đầu một cuộc chiến tranh. Thế hệ người Mỹ đã hiểu thế nào là chiến tranh và chán ghét nó... chúng tôi mong muốn xây dựng một thế giới hòa bình, nơi yếu sẽ được an toàn và kẻ mạnh sẽ tụt chế.*

## Richard Nixon.

Richard Milhous Nixon (9 tháng 1, 1913 – 22 tháng 4, 1994) là Tổng thống thứ 37 của Hoa Kỳ nhiệm kỳ phục vụ từ 1969 đến 1974. Ông là Tổng thống duy nhất đã từ chức khỏi nhiệm sở. Vụ Watergate là một vụ bê bối chính trị trên chính trường Mỹ, từ năm 1972 đến năm 1974, dẫn đến việc Tổng thống Richard Nixon phải từ chức.

Trong thập niên 50s, khi còn là Phó Tổng thống, ông Nixon đã từng lên tiếng phản đối Trung Quốc mạnh mẽ, vì



nước này là cộng sản. Ông đã nói: “Chúng ta có thể thấy Trung Quốc là nguyên nhân cơ bản của tất cả mọi rắc rối của chúng ta ở châu Á. Nếu Trung Quốc không phải là nước cộng sản, chúng ta đã không có chiến tranh ở Triều Tiên. Nếu Trung Quốc không phải là nước cộng sản, chúng ta không có cuộc chiến ở Đông Dương” Trong một thông điệp gửi đến người dân Mỹ liên quan tới chiến tranh Việt Nam, ngày 7 tháng 4 năm 1971, Tổng thống Nixon đã nói:

“Vấn đề rất đơn giản đó là như thế này: chúng ta sẽ rời khỏi Việt Nam theo cách mà - bởi những hành động của chính chúng ta - có ý chuyển giao đất nước cho những người Cộng sản? Hay là chúng ta sẽ rời khỏi theo cách, cho người miền Nam Việt Nam một cơ hội hợp lý để tồn tại như là những người tự do? Kế hoạch của tôi sẽ chấm dứt sự tham gia của người Mỹ theo cách sẽ cung cấp cho miền Nam cơ hội đó. Và một kế hoạch khác sẽ kết thúc nó một cách vội vàng và trao chiến thắng cho những người Cộng sản”.

Những điểm chính trong thông cáo Thượng Hải là, hai nước cam kết đi đến bình thường hóa, sẽ cùng nhau hợp tác trao đổi trên nhiều lĩnh vực... Các cuốn băng ghi âm từ năm 1973 được giải mật cho thấy Tổng thống Nixon đã muốn đạt được thỏa thuận tại Hòa đàm Paris với Hà Nội bằng mọi giá và gây sức ép rất lớn đối với Sài Gòn.

Bài của Shaun Tandon trên AFP hôm 23/06 thì mô tả ông Nixon đã yêu cầu ông Kissinger nói với Tổng thống Việt Nam Cộng hòa rằng “Quốc hội Mỹ sẽ cắt viện trợ nếu Sài Gòn không đồng ý với kết quả hòa đàm”

Ông Nixon còn nói: “Điều chính yếu là cần phải nhớ: chúng tôi biết ai là những người bạn thực thụ”.

“Tôi không rõ đe dọa đó có đủ hay không, nhưng tôi sẵn sàng làm bất cứ điều gì, kể cả cắt đầu của y nếu cần thiết”.

“No event in American history is more misunderstood than the Vietnam War. It was misrepresented then, and it is misremembered now.”

“Không có sự kiện nào trong lịch sử nước Mỹ bị hiểu lầm hơn so với chiến tranh Việt Nam. Đó là báo cáo sai lệch, sau đó, và hiện nay các điều đó không được ghi nhớ.”

“The Cold War isn't thawing; it is burning with a deadly heat. Communism isn't sleeping; it is, as always, plotting, scheming, working, fighting.”

“Chiến tranh Lạnh không tan biến, nó được đốt cháy với một nhiệt độ chết người. Cộng sản không ngủ, đó là, như mọi khi, họ âm mưu, dự mưu, làm việc, chiến đấu.”

We must always remember that America is a great nation today not because of what government did for people but because of what people did for themselves and for one another.

Chúng ta phải luôn nhớ rằng nước Mỹ là một quốc gia tuyệt vời ngày hôm nay không phải vì những gì chính phủ đã làm cho người dân nhưng là những gì họ đã làm cho mình và cho người khác.

“The more you stay in this kind of job, the more you realize that a public figure, a major public figure, is a lonely man.”

“Bạn càng ở lâu trong loại công việc này, bạn nhận ra rằng một nhân vật công cộng, một nhân vật công cộng trọng yếu, họ là một người con người cô đơn”

### **Henry Kissinger:**

Henry Alfred Kissinger (tên khai sinh: Heinz Alfred Kissinger; 27 tháng 5 năm 1923 – ) là một nhà ngoại giao người Mỹ-Đức gốc Do Thái, người dành giải Nobel Hòa bình năm 1973 cùng với Lê Đức Thọ. Ông từng giữ chức cố vấn an ninh quốc gia Hoa Kỳ và sau đó kiêm luôn chức thư kí liên bang (Secretary of State, hay là Bộ Trưởng Ngoại Giao ) dưới thời tổng thống Richard Nixon. Kissinger là người đã thoát khỏi vụ bê bối Watergate và sau đó vẫn bảo đảm được vị trí quyền lực của mình khi Gerald Ford trở thành tổng thống.

Henry Kissinger một con người có nhiều bộ mặt, người nhận giải Hoà Bình Nobel 1973, người mang tội ác chống nhân loại, tội ác chống Miền Nam Việt Nam, tên điệp viên KGB, tên phản bội Hoa Kỳ....

*Kissinger :Nhà ái quốc của Do thái. Kẻ tử thù của Việt nam Cộng hòa. Tên phản tặc của Hoa kỳ. Tên gia nô của cộng sản gian ác.*

Tháng tư đen 1975, các thành phố Miền Nam lần lượt thất thủ, hàng triệu người Việt nam dẫm lên nhau chạy loạn, nhà cửa điều tàn, thầy nằm chật đất, máu chảy thành suối, quân dân Miền Nam cầm cự trong tuyệt vọng thì ông tiến sĩ Henry Kissinger sốt ruột than thở: “ sao họ không chết lẹ đi cho rồi!...”

Ông Kissinger rất ngưỡng mộ cộng sản Bắc Việt, ông cho rằng “đường lối cai trị bằng công an sắt máu của Bắc Việt rất phù hợp cho Dân tộc Việt Nam!”

Đến ngày 31 tháng 5. 1971, Kissinger tự ý bỏ việc đòi hỏi Bắc Việt rút quân ra khỏi Miền Nam, mà chỉ có Mỹ rút đi thôi.

Kissinger còn trở tài là một tên ma cô ma cạo, để mua chuộc Hoàng đế Đức Nhã khuyên ông Thiệu ký vào Hiệp định sơ bộ, Kissinger dụ khị nếu Nhã giúp được y sẽ đưa Nhã đi chơi bời ở Hollywood với loại “*poule de luxe*” ghi địa chỉ trong cuốn sổ tay màu đen của y. Thật dơ dáy bản thủ cho tên “giáo sư lỗi lạc đại học Harvard”, tư cách truyền thống Do thái còn đồ đã bộc lộ trong việc sĩ nhục dùng phương tiện lưu manh đi đếm chỉ cốt đạt được thỏa hiệp giúp Việt cộng chiếm mau chóng Miền Nam.

“*sao họ không chết lẹ đi cho rồi!Điều tệ nhất là họ cứ sống dai dẳng hoài...*” (1)

Đó là lời than của tên Do thái đốn mạt, còn đồ phản tặc có tên là Henry Kissinger, trưởng phái đoàn Hoa kỳ tại Hòa đàm Ba lê 1973!

Hành động của Henry Kissinger là hành động tiêu biểu của dân tộc Do thái khát máu, độc hại vong ân bội nghĩa: nhằm gây chia rẽ giữa Hoa kỳ và các dân tộc khác để trục lợi, cơ quan mật vụ Mossad Do thái nằm vùng trong các tổ chức khủng bố và âm toán không biết bao nhiêu nhân viên và binh sĩ Hoa kỳ rồi đổ tội lên đầu những tổ chức đó.

-“The security of Israel is a moral imperative for all free peoples.”

“*An ninh của Israel là một mệnh lệnh về đạo đức cho tất cả các dân tộc tự do.*”

-“*The illegal we do immediately. The unconstitutional takes a little longer.*”

“*Bất hợp pháp, chúng tôi làm ngay lập tức. Vi hiến mất lâu hơn một chút.*”

“While we should never give up our principles, we must also realize that we cannot maintain our principles unless we survive.”

“*Khi chúng ta không bao giờ chịu thua trong các nguyên tắc, chúng ta cũng nhận ra rằng nếu muốn tồn tại thì phải từ bỏ các nguyên tắc ấy.*”

Đây là lời thú nhận tội lỗi của Kissinger khi bán đứng đồng minh VNCH, hấn nói tiết lộ với Chu Ân Lai:

“*Chúng tôi không chẳng tính đến chuyện tiêu diệt Hà Nội, và ngay cả chuyện thắng Hà Nội cũng không được chúng tôi tính đến.*”

“*Nếu có thể sống với một chính phủ cộng sản ở Trung Quốc, thì chúng tôi cũng có thể chấp nhận Chính Phủ cộng sản ở (\*) Đông Dương*”

### **William Westmoreland:**

William Childs Westmoreland (26 tháng 3, 1914 – 18 tháng 7, 2005) là một tướng 4 sao của Hoa Kỳ. Ông từng giữ chức Tư lệnh Bộ chỉ huy Viện trợ Quân sự Mỹ tại miền Nam Việt Nam (*Military Assistance Command Vietnam*, MACV), từ năm 1964 đến năm 1968, Tham mưu trưởng Lục quân Hoa Kỳ từ 1968 đến 1972.

Tướng Westmoreland cũng là người đã đề nghị tấn công vào các sào huyệt của quân Bắc Việt tại Campuchia, Lào và ngay cả tại miền Bắc Việt Nam, tuy nhiên những đề nghị của ông đã không được chấp thuận.

“*Đối chọi với vũ khí mới, quân đội Nam Việt Nam lại phải dùng những loại vũ khí của Mỹ từ thời Thế chiến II, trong đó có loại súng trường bán tự động M-1 và đối với các lực lượng địa phương và nhân dân thì dùng các loại carbine bán tự động M-2. Từ tháng 10, chúng tôi đã biết rằng quân thâm nhập từ miền Bắc Việt Nam không phải chỉ có “những người tập kết” mà còn có cả lính chính quy và lính nghĩa vụ của quân đội Bắc Việt Nam.....*”

Ông nói rằng đây là một trong những việc làm đầy xúc động và kiêu hãnh nhất trong cuộc đời của ông.

Trong khi một số cựu quân nhân Hoa Kỳ bày tỏ sự hối tiếc về những việc làm của họ trong chiến tranh Việt Nam qua nhiều hình thức khác nhau thì Tướng Westmoreland vẫn giữ vững lập trường của ông về cuộc chiến đó.

1-“*Chúng ta không thua tại Việt Nam, nhưng chúng ta đã không giữ đúng lời cam kết đối với Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.*”

2-“*Thay mặt cho quân đội Hoa Kỳ, tôi xin lỗi các bạn cựu quân nhân của Quân Lực Miền Nam Việt Nam vì chúng tôi đã bỏ rơi các bạn.*” (*On behalf of the United States Armed Forces, I would like to apologize to the veterans of the South Vietnamese Armed Forces for abandoning you guys.*)

3- “*Thế nhưng lịch sử rất có thể đánh giá rằng nhẩy vào Việt Nam là một trong những sai lầm lớn nhất của*

đất nước chúng ta. Mặt khác lịch sử cũng có thể đánh giá được rằng sự giúp đỡ của Mỹ cho Nam Việt Nam là một trong những cuộc thập tự chinh cao cả hơn hết của con người.”

4-“Tôi hy vọng là chúng ta dù sao cũng không trói tay người Nam Việt Nam khiến họ không được có những hành động thích đáng để đảm bảo an ninh cho nhân dân Nam Việt Nam.”

5-“Theo ý kiến tôi, nước Mỹ đã ký một hiệp định quốc tế long trọng có liên quan đến vận mệnh của nước khác và khi làm như vậy là đã có một nghĩa vụ tinh thần rõ ràng phải đảm bảo cho hiệp định đó được thi hành.”( Có nghĩa là Hoa Kỳ phải có trách nhiệm không được bỏ rơi đồng minh VNCH)

### **Sứ gia Bill Laurie:**

Bill Laurie là sứ gia Hoa Kỳ, một trong những chuyên gia nghiên cứu về Việt Nam từng là chuyên viên tình báo chiến lược của Hoa Kỳ, phụ trách 18 tỉnh miền tây và Kampuchea và nhân chứng được mời trình bày quan điểm trong cuộc hội thảo mang tên “Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa: Suy ngẫm và tái thẩm định sau 30 năm”. Trong số nhiều diễn giả Việt-Mỹ, ông Laurie là người nêu ra quan điểm của riêng ông về một quân đội mà ông từng sát cánh với cương vị một chuyên viên tình báo cao cấp trong nhiều năm.

Ông cho biết đã phải ngạc nhiên trước khả năng và tinh thần chiến đấu của Sư đoàn 7 bộ binh VNCH.

Ông nói: “các sĩ quan cố vấn Mỹ đều nói là Sư đoàn 7 rất tốt. Tư lệnh Nguyễn Khoa Nam là người chỉ huy xuất sắc, thực tâm yêu nước, một nhà lãnh đạo, một chiến sĩ tận tâm tận lực đem lại tự do no ấm cho người dân Việt. Nhưng công luận Mỹ không hề biết đến.”

Vậy lý do bại trận là ở chỗ nào? Nhà nghiên cứu Bill Laurie nói rằng QLVNCH đã mang vác một gánh nặng là chiến lược chênh mảng đầy tội lỗi của Hoa Kỳ, khi người Mỹ đã không bao giờ có kế hoạch tấn công và trấn giữ đường mòn Hồ Chí Minh, cắt đứt huyết mạch của cuộc tấn kích vào miền Nam. Đó là điều mà các nhà chiến lược miền Bắc sợ nhất, nhưng cũng chỉ là một nguyên do về chiến thuật.

Theo nhà nghiên cứu này, lý do chính khiến quân đội miền Nam bị đánh tan trong vòng mấy tháng, là Hoa Kỳ đã cắt giảm viện trợ quân sự và kinh tế đến mức không một quân đội nào có thể chống đỡ để mà sống còn.

Ông Bill Laurie nhắc lại rằng năm 1968 và năm 1972, tuy trang bị kém hiện đại hơn so với quân Bắc Việt, nhưng chỉ cần đủ đạn dược là QLVNCH cũng đã giữ vững cõi bờ, giáng trả đối phương những đòn mãnh liệt.

“Địa Phương Quân tỉnh Hậu Nghĩa, là những dân quân của tỉnh, đã làm mất mặt chẳng những 1 mà tới 3 trung đoàn chính quy của quân đội miền Bắc trong chiến dịch tấn công năm 1972 của Hà Nội. Họ đã nhai nát và nhổ ra nguyên cả lực lượng xung kích của đối phương, một lực lượng có thể đã làm đổi chiều lịch sử vào thời kỳ đó.”

“Nhưng một trong những báo cáo của họ năm 1973 xác định là không có đơn vị Việt cộng nào ngang sức với QLVNCH, và cả những đơn vị thiện chiến nhất của Bắc Việt cũng không sánh được với các đơn vị Nhảy Dù và Thủy quân Lục chiến của VNCH.”

...“Sau cùng, cần phải nhìn nhận rằng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã bị đè bẹp bởi một gánh nặng trầm kha không thể nào vượt thắng: đó là một đồng minh bất xứng, ngu dốt và gây rối một cách đáng kinh ngạc, dưới hình thức cái chính phủ Hoa Kỳ.”

Bill Laurie - March 18, 2006;

Sau đây là bức thư của Sứ Gia Bill Laurie gửi nhà báo O'Reilly, FoxNews, khi ông này tuyên bố như trên: “Ông nói Miền Nam Việt Nam bị sụp đổ là do tham nhũng, không khác nào một giáo viên tử thi báo một bệnh nhân chết vì sưng phổi mà hoàn toàn không đã động gì đến những lỗ đạn và một con dao đâm lút cán người bệnh.

Ông là người rất thông minh, nhưng ông không được thông tin đầy đủ về động lực lịch sử căn bản, nguyên nhân và hậu quả, gây tác hại ghê gớm mang lại chết chóc và đau khổ cho nhân dân 3 nước Việt, Miên, Lào. Người ta có thể tin ông vẫn là một người thông minh nếu ông hiểu rõ vấn đề ngay từ bây giờ.

Những bậc trí giả đang cười vào sự ngu dốt đáng hổ thẹn của ông, nó bộc lộ sự giả dối khi ông lao đầu vào cái hình ảnh huyền hoặc, ngớ ngẩn của Walter Cronkite.”

### **Mark Moyar:**

Giáo sư Tiến sĩ Mark Moyar là giáo sư bộ môn An Ninh Quốc Gia tại đại học quân sự Marine Corps University, là chuyên gia về chính sách ngoại giao và lịch sử quân sự. Ông cũng là tác giả nhiều sách về Chiến Tranh VN.)

“Cuộc chiến của tôi đang phải đương đầu chống lại những quan điểm xuyên-tạc về Chiến Tranh VN của một số người Mỹ. Vì trong rất nhiều trường hợp, những người Mỹ này đã đưa ra các quan điểm hoàn-toàn sai lạc, không

khác gì luận-điều tuyên-truyền của Cộng-sản Việt-Nam. Trong cuộc chiến này, họ không dùng đến súng-đạn mà chỉ sử-dụng sách vở và tài-nguyên của các trường Đại-Học.” Mark Moyer

Những người theo Phe Hữu đều tin rằng CTVN là một cuộc chiến cần-thiết và với lý-do rất chính-đáng. Trong khi đó những người Mỹ theo Phe Tả thì cho rằng CTVN là một cuộc chiến không cần-thiết và không chính-đáng. “Ông Hồ lúc nào cũng lớn tiếng cho rằng mình và các đồngchí của Ông ta đều là những người quốc-gia chứ không phải là cộng-sản. Tuy nhiên khi điều-tra một cách tỉ-mỉ hơn thì mới biết rõ ràng là những lời tuyên bố này của Hồ-Chí-Minh đều là những lời tuyên-truyền lừa bịp nhằm mục-đích dụ-dỗ những người Việt yêu-nước, nhưng lại “rất-dễ-tin”, gia-nhập vào hàng ngũ của mình đồng thời ngăn-ngừa những phản ứng bất lợi mà Hoa-Kỳ có thể gây ra cho tổ-chức của mình. Rất tiếc là đã có rất nhiều trí-thức, Việt có, Mỹ có, tin vào những lời lừa bịp này của Hồ-Chí-Minh, mà không hề có một thắc mắc nhỏ nào.”

...” Cuối cùng, chính quyền mà Ông Hồ dựng lên ở Miền Bắc Việt-Nam giống hệt như các chế-độ cộng-sản đã được thiết lập tại các quốc-gia khác trên thế-giới.”

...” Lý do đơn giản là vì dưới sự lãnh-đạo của TT Diệm, Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa tỏ ra mạnh-mẽ và hữu-hiệu hơn là lúc quân Mỹ bắt đầu vào tham chiến năm 1965.”

...” Không phải Hoa-Kỳ cũng không phải Nam Việt-Nam mà chính là Bắc Việt-Nam đã khởi đầu cuộc chiến-tranh không cần thiết này. Người Cộng-sản Bắc-việt đã xâm lăng miền Nam Việt-Nam với mục đích diệt-trừ chủ-nghĩa tư-bản để áp-đặt chủ-nghĩa cộng-sản, một loại ý-thức-hệ phi-nhân.”

“Chính-quyền của Ông Hồ cũng rất tích-cực trong việc tiêu-diệt những tổ-chức chính-trị đối-lập và những phần-tử họ gọi là phản-động nằm trong các tầng lớp xã-hội.”

“Tôi và hàng triệu người Mỹ khác coi đây là một nỗi tủi-nhục khi chính-phủ của chúng tôi đã cắt đứt viện-trợ quân-sự và yểm-trợ không lực cho Nam Việt-Nam trong năm 1974 và 1975.” lời của Mark Moyer

“Nếu so với các chính-phủ Ngô Đình Diệm và Nguyễn Văn Thiệu trước đó thì chế độ này (CSVN) đàn-áp dân-chúng hơn nhiều và về mặt nhân đạo cũng không thể sánh kịp (VNCH).”

### **Stephen B. Young:**

Giáo Sư Stephen B. Young sinh năm 1945 tại Thủ Đô Washington. Vợ ông là người Việt, bà Phan Thị Hoa. Năm 1966, ông là người khám phá ra di tích lịch sử Hai Ban Chiang ở Thái Lan, được cơ quan UNESCO thừa nhận.

Năm 1967, tốt nghiệp Đại Học tại Harvard năm 1974, tốt nghiệp Luật Khoa cũng tại Trường này. Từ năm 1967 đến 1971, phục vụ tại Việt Nam qua tổ chức cơ quan Phát Triển Quốc Tế của Hoa Kỳ (CORDS), lần lượt đảm nhiệm các vai trò, Cố Vấn Quận Tam Bình và Quận Châu Thành, Tỉnh Vĩnh Long. Trưởng cơ quan Phát Triển Nông Thôn cơ quan MACV/CORDS (xin đọc Lost Victory của Williams E. Colby). Phụ tá đặc biệt Đại Sứ Hoa Kỳ tại Sài Gòn.

Năm 1978-1980: Phụ Tá Khoa Trưởng Đại Học Luật Khoa Harvard.

“Với sách vở và phim ảnh của Đồng Minh Mỹ thì lại càng không thấy bóng dáng người lính Việt Nam Cộng Hòa trong cuộc chiến bi hùng này. Trong các phim của Mỹ về cuộc chiến, chỉ thấy hình bóng người lính Việt Nam ở phía sau, và là đám người đứng chờ những sĩ quan Cố Vấn Mỹ sai bảo. Tóm lại, chỉ có người lính Mỹ đánh nhau với bộ đội việt cộng ở chiến trường và chỉ có phái đoàn Mỹ bàn thảo với phái đoàn việt cộng nơi bàn hội nghị. Thành ra nhiều kẻ, kẻ cả thành phần có ăn học, bị ám ảnh đến độ kính trọng đám lãnh đạo ở Hà Nội là người vừa tài giỏi vừa yêu nước, còn những người lãnh đạo ở Sài Gòn là đám vô tài bất lương, không đáng nhận được sự ủng hộ.

Thế rồi khi cuộc chiến tàn, Miền Nam sụp đổ, những người lính Việt Nam Cộng Hòa bị cộng sản đầy đọa trong các tù lao động về tội họ đã cầm súng bảo vệ tổ quốc chống lại chủ nghĩa cộng sản độc tài. Những người lính bị trói tay này trở thành kẻ thù chính của cộng sản, bởi vì cùng thời gian đó, ở bên ngoài trại tù, những đồng minh cũ của họ đã nhanh chóng được bắc bộ phủ trải thảm đỏ nghênh đón và bên khách thì hân hoan, bên chủ thì khúm núm, cả hai bên coi cuộc chiến vừa mới qua như chuyện tiền kiếp.

Ân huệ mà “người đồng minh” cũ là chính quyền Mỹ dành cho những Quân Cán Chính của nước Việt Nam Cộng Hòa đã bị xóa tên có thể kể ra là, những người nào may mắn trở về từ hỏa ngục cải tạo thì được Mỹ cho sang đất nước họ làm lại cuộc đời. Nếu như của cho không bằng cách cho thì cách của người Mỹ cho Đồng Minh Việt Nam Cộng Hòa thế nào? Tắm huy chương vinh danh chẳng. Không. Những người từng được Mỹ cuu mang chẳng qua là vì lòng “nhân đạo”.

Cuộc chiến Việt Nam cứ được hiểu như thế suốt một phần tư thế kỷ nay. Sách vở viết về cuộc chiến tranh Việt Nam của Mỹ và của việt cộng mỗi ngày một nhiều. Còn những người lãnh đạo chính trị và quân sự của Việt

Nam Cộng Hòa thường chọn thái độ im lặng để "giữ tiết tháo".

Giáo Sư Stephen B. Young đã cho độc giả Hoa Kỳ lần đầu tiên được thấy những sự thật sau đây:

*"Chỉ có tôi là kẻ ngược dòng để nói với các bạn"*

- Trong cuộc chiến chống cộng sản miền bắc, người Việt Miền Nam trong thực tiễn là lực lượng chính.

- Lực lượng người Việt Quốc Gia Miền Nam có thừa can đảm, có thừa hiểu biết và bản lãnh để đương đầu với cộng sản xâm lược. Nhưng lực lượng này yếu thế vì cộng sản miền bắc được phe cộng sản quốc tế viện trợ vũ khí dồi dào.

- Cuộc chiến chống cộng sản của người Việt đã xảy ra từ năm 1945 và mãi tới năm 1965 Mỹ mới đổ quân vào Miền Nam. Nếu Mỹ hy sinh 58.000 người trong cuộc chiến này thì phía người Việt Quốc Gia đã hy sinh cả triệu người cho lý tưởng của họ.

- Trong cuộc chiến, phía người Việt Quốc Gia đã bị "đồng minh Mỹ" khống chế, đã bị "đồng minh Mỹ" cướp đoạt quyền lãnh đạo cuộc chiến. Hậu quả là cuộc chiến đầy chính nghĩa của người Việt đã bị Mỹ hóa và bị kẻ thù xuyên tạc với sự đồng lõa của người Mỹ.

## **Rudolph.J.Rummel.**

Rudolph J. Rummel, sinh 1932, tốt nghiệp BA và MA tại Đại học Hawaii (1959, 1961); Tiến sĩ Khoa học Chính trị (Đại học Northwestern, 1963); Giảng dạy tại Đại học Indiana (1963), Yale (1964-1966), Đại học Hawaii (1966-1995); hiện nay là Giáo sư danh dự của Khoa học Chính trị, Đại học Hawaii. Nhận được nhiều tài trợ từ NSF, ARPA, và Hoa Kỳ Viện Nghiên cứu Hòa bình. Thường xuyên được đề cử cho giải Nobel Hòa bình ...

Đã viết hai chục cuốn sách và hơn 100 bài báo chuyên nghiệp. cuốn sách gần đây nhất: Death By Government (giao dịch các ấn phẩm, 1994), The Miracle Đó là Tự do (Martin Viện Nghiên cứu Hòa bình và Xung đột Nghị quyết, Đại học Idaho, 1996), chết vì bạo lực (ấn phẩm 1997), và Thống kê về diệt chủng ( Trung tâm Luật An ninh Quốc gia, 1997).

Tóm lược nhân định về Cuộc Chiến Việt Nam của sử gia J. Rummel:

1-(1) Liên Số 61.911.000 người. (2) Trung Hoa cộng sản 35.236.000 người. (3) Quân phiệt Nhật 5.964.000 người. (4) Khmer đỏ 2.035.000 người. (5) Thổ Nhĩ Kỳ 1.883.000 người. (6) Cộng sản Việt Nam giết hại 1.670.000 người. (7) Cộng sản Ba Lan 1.585.000 người. (8) Cộng sản Nam Tư 1.072.000 người.

2-"Không có chính phủ nào trong lịch sử đưa ra nhiều sáng kiến để tiêu diệt công dân của họ như là chế độ Xô Viết" (2). Rummel gọi chế độ Xô Viết là tên đệ nhất siêu sát thủ (the greatest megamurderer) trên thế giới.

3- Như vậy, tên sát thủ lớn nhất trong thế kỷ 20 vừa qua chính là các chế độ độc tài. Trong các chế độ độc tài ấy, các chế độ cộng sản đứng đầu. Theo Rummel, trong bài "Cộng sản giết hại bao nhiêu người?" (How many did Communist regimes murder?).

## **Lewis Sorley:**

Ông Lewis Sorley sinh năm 1934 đã phục vụ tại Việt Nam, chỉ huy một Tiểu Đoàn Thiết Giáp trên Tây Nguyên. Ông thuộc thế hệ thứ ba trong gia đình tốt nghiệp Đại Học Quân Sự Hoa Kỳ. Ông cũng đậu bằng Tiến Sĩ của Đại Học John Hopkins. Trong hai thập niên binh nghiệp ông chỉ huy thiết giáp và nhiều đơn vị thiết kị tại Mỹ, Đức cũng như Việt Nam. Ông cũng đã phục vụ tại Bộ Lục Quân, văn phòng Tham Mưu Trưởng Bộ Binh và là giảng viên tại West Point và Đại Học Chiến Tranh Bộ Binh.

Ông là tác giả của hai cuốn sách, Thunderbolt, General Creighton Abrams and the Army of His Times và General Harold K. Johnson and the Ethics of Command. Ông đã viết quân sử nhan đề, A Better War; the Unexamined Victory and Final Tragedy of America's Last Year in Vietnam. Ông cũng ghi chép và nhuận chính Vietnam Chronicles: the Abrams Tapes 1968-1972".

Douglas Pike đã bình luận trong một ấn bản Indochina Chronology như sau:

*"Đã có cố gắng chậm chạp nhưng liên tục điều chỉnh và cứu vãn danh dự của người quân nhân Việt Nam từng bị nhục mạ bởi bọn phóng viên truyền hình thương mại ngu dốt và cánh trí thức thiên tả. Bài của ông Sorley đã xét lại lịch sử và ông ta lập luận vững vàng trong lãnh vực này".*

Khi đi nhận giải Thayer tại trường Westpoint Đại Sĩ Ellsworth Bunker lên diễn đàn ca ngợi chiến tích ấy: *"Mặc dầu Quân Đội VN ít hơn nhưng họ đã chiến đấu vượt bực. Đại Tướng Abrams đã nói họ chiến đấu ngoài sức tưởng tượng của họ. Đã không có nổi dậy, không có đào ngũ và chính quyền vẫn nguyên vẹn. Trái lại họ phản*

*ứng cấp kỳ, mạnh mẽ và đích đáng; họ chiến đấu với tối đa sức mạnh. Thành tích vượt bực của quân đội VNCH trong trận Tết Mậu Thân 1968 rất cần thiết cho tương lai Việt Nam”*

Trung Tướng Nguyễn Duy Hình cho sự phát triển và nâng cao các lực lượng địa phương là việc làm quan trọng nhất của Mỹ. Trung Tướng Ngô Quang Trưởng nhận định rằng *kết quả bình định xã ấp, gia tăng số dân sống dưới chính quyền và an toàn giao thông là công của lực lượng địa phương quân và nghĩa quân.*

Trong buổi thuyết trình WIEU (dự đoán tình báo hàng tuần) cho quan khách, Tướng Abrams nói, *“Điều tôi quan tâm nhất là vai trò của ĐPQ và NQ trong chiến cuộc luôn bị quên lãng. Người ta chỉ thường nói đến QLVNCH trong khi đã lâu nay ĐPQ và NQ gánh chịu nhiều tổn thất và đã giáng cho quân địch nhiều đòn chí tử. Tôi nói thẳng, nếu ta muốn nói đến an ninh cho dân thì đây mới là phần việc lớn”!*

Tướng Abrams nói thêm: *“Các Lực Lượng Địa Phương, các con sóc ấy tiến tới rất vững vàng. Một tình trạng đã được duy trì lâu nay là ĐPQ và NQ đã gánh chịu phần lớn trách nhiệm chiến tranh”.*<sup>126</sup> Các sỹ quan cao cấp Việt Nam cũng nhìn nhận như Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, *“Các ĐPQ và NQ đã lần hồi gỡ bỏ mặc cảm của một phụ lực quân để trở thành các binh sỹ chính quy và là một bộ phận chính của bộ máy chiến tranh”!* ĐPQ tăng tiến về phẩm cũng như lượng đã được các nhân vật binh luận khất khe như Tướng Julian Ewell khen tặng, *“Họ là mũi nhọn trên chiến trường”!*

Nhận định về TT NGUYỄN VĂN THIỆU của Lewis Sorley: *“Tổng Thống Thiệu lãnh đạo quốc gia trong một thời kỳ ngặt nghèo nhất. Trong khi chiến đấu chống ngoại xâm và nội loạn được Nga Tàu yểm trợ tối đa, ông đã đặt các cơ cấu dân cử từ trung ương cho đến hạ tầng xã ấp. Ông đã gia tăng quân đội và với sự trợ giúp của Hoa Kỳ, ông đã tăng tiến phẩm chất quân lực để thay thế quân Mỹ. Ông trực tiếp lãnh đạo chương trình bình định nông thôn và phá vỡ hệ thống khủng bố đe dọa dân quê. Ông thực thi một chính sách cải cách ruộng đất đáng khen, phân phát cho 400,000 nông dân 2 triệu rưỡi mẫu ruộng, và tổ chức bốn triệu dân thành một lực lượng dân vệ với 600,000 khẩu súng.”*

Cuối năm 1969 tình hình đã tiến bộ rõ rệt khiến cho ông John Paul Vann, một nhân vật hàng đầu trong chương trình bình định đã nói trước cử tọa tại Princeton rằng, *“Hoa Kỳ đã thắng trên trận địa và nay đang thắng chính trị với Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu”.*

Do đó khoảng bốn triệu người, trong số những người quá trẻ hoặc quá già để nhập ngũ, đều xung vào Dân Vệ và được trang bị 600,000 súng cá nhân. Lập luận xác đáng là *chính phủ Thiệu được dân ủng hộ, Dân Vệ đã dùng súng chống lại sự đô hộ cộng sản chứ không phải chống chính phủ.* Ông John Paul Vann tuyên bố hồi tháng Giêng 1972 rằng *“yếu tố căn bản không chối cãi được là khoảng 95 phần trăm dân chúng muốn có chính phủ Việt Nam hiện hữu hơn là chính phủ cộng sản hay một chính phủ do phía bên kia đưa ra”* Nhưng ông Bunker nói, *“Quốc Hội bó tay chúng ta và kết quả là nước Mỹ đã bội phần”.* Ông Bunker giải thích rõ ràng, *“tôi không thể hình dung được làm sao Tổng Thống có thể biết trước cung cách và hành động điếm nhục ấy của Hoa Kỳ. Ngay từ giữa tháng Ba 1971 quân đội Việt Nam đã gánh vác chiến đấu. Thuyết trình viên đã nói với Đại Tướng Ewell rằng: sự chú trọng của Tướng Abrams vào công tác bình định nay đã hầu như thành tựu 100% với các kế hoạch tương quan. Quán Mỹ đã gần như rời khỏi việc hành quân”.*

Trong một cuốn sách in bởi nhà Xuất Bản Thế Giới Hà Nội, hai tác giả Lưu Văn Lợi và Nguyễn Anh Võ đã viết, *“cuối năm 1968 trong Nam Bộ các Ấp Chiến Đấu và những vùng xôi đậu đã bị quân đội Sài Gòn chiếm lại. Cuối 1968 chúng ta đã bị tổn thất nặng. Địch dồn lực lượng vào công tác bình định thôn quê gây cho chúng ta nhiều khó khăn trong hai năm 1969-1970. Từ khi quân Mỹ vào Việt Nam chúng ta chưa bao giờ gặp nhiều vấn nạn như trong hai năm ấy. Các căn cứ của ta ở thôn quê bị suy nhược và vị trí co thắt lại. Quân ta bị tiêu diệt, không còn đất bám và phải qua đồn trú tại Cao Mên. Chúng ta trải qua một thời kỳ hết sức khó khăn trong những năm 1969-1970-1971. Kể từ giữa năm 1968 địch đã tập trung đánh phá các vùng giải phóng để tiêu diệt và đẩy chúng ta ra khỏi cứ địa”.*

Năm 1972 Bắc Quân tổn hại 100,000 người trong số 200,000 xung trận và có lẽ 40,000 đã bị giết. Họ đã mất già nửa thiết giáp và đại pháo. Sẽ cần ba năm để hồi phục trước khi tái công lại và Tướng Võ Nguyên Giáp bay khỏi chức Tổng Tư Lệnh. Trái lại Nam Quân mất 8,000 tử vong, gần ba lần thương binh và vào khoảng 3,500 mất tích. Tướng Giáp đã tính sai và phải trả một giá đắt cho lỗi lầm ấy. Ông Pike kết luận: *“Giáp đã ước sai lòng quyết tâm và sự chống trả mãnh liệt của Quân Nam Việt. Hấn sai lầm về sức đề kháng của QLVNCH”.*

Quân Nam Việt đã thực sự đánh bại cuộc tấn công Phục Sinh 1972 với xương máu và lòng quả cảm. Đại Tướng Abrams nói với Tổng Thống Thiệu rằng *“nhờ khả năng bén nhạy của các cấp chỉ huy nên đã gạt hái thành quả và họ đã chứng tỏ đủ bản lĩnh đương đầu với cuộc thử thách. Những anh hùng bảo quốc Nam Việt đã giáng cho quân xâm lăng một đòn chí tử khiến cho chúng cần ba năm nữa mới có thể mở lại một cuộc tấn công quy mô”.* Tuy nhiên trong khi ấy bao nhiêu thay đổi hệ trọng đã xảy ra trên một bình diện rộng lớn hơn. *“QLVNCH đã trở thành một lá chắn thiện nghệ, nhanh nhẹn và quyết tâm cho xứ sở của họ. Tuy nhiên họ đã bị bồi nhọ bởi những luận điệu tiêu cực gồm cả vu khống của bọn phản đối Hoa Kỳ tham gia cuộc chiến hay ít nhất*

*chính sự tham gia của cá nhân họ hay bọn thân cộng.”*

Sau Hiệp Định đình chiến Paris 1973: “*Tổng Thống Nixon đã hứa với Tổng Thống Thiệu rằng nếu Bắc Việt bội ước và lại tấn công Nam Việt thì Hoa Kỳ sẽ can thiệp mạnh mẽ để trừng phạt chúng. Và Nixon nói thêm, nếu chiến tranh trở lại, nước Mỹ cam kết thay thế các chiến cụ trên căn bản một đổi một theo như điều khoản của Hiệp định Paris (chiến xa, trọng pháo v.v). Sau nữa Hoa Kỳ sẽ tiếp tục viện trợ kinh tế tài chánh cho Việt Nam. Thật ra, Hoa Kỳ đã bội ước tất cả các khoản kể ra.”*

Trong khi ấy thì Bắc Việt đã nhận viện trợ không tiền khoáng hậu của các quan thầy. Theo một cuốn sử xuất bản tại Hà Nội năm 1994 thì trong vòng chín tháng sau khi ký kết Hiệp Định Paris, từ tháng Giêng đến tháng Chín 1973, Bắc Việt đã gửi tiếp tế vào Nam bằng bốn lần năm vừa qua. Dầu vậy con số còn nhỏ nhoi so với lượng chúng đưa vào Nam từ đầu 1974 cho đến ngày chấm dứt cuộc chiến năm 1975. *Trong vòng mười sáu tháng, theo tài liệu cộng sản, thì bằng 1.6 lần quân viện trong cả mười ba năm.*

Phóng viên William Tuohy đã nhiều năm phúc trình cuộc chiến cho Washington Post viết, “*một chuyện không tin được và không tha thứ được là một đại cường quốc đã bỏ rơi đồng minh yếu kém vào tay bọn Bắc Cộng. Nhưng chúng ta đã làm như vậy”.*

Binh sỹ Nam Việt can đảm chiến đấu cho đến khi viện trợ bị cắt dần dần rồi ngưng hẳn. *Trong vòng hai năm sau khi ký Hiệp Định Paris Nam Việt đã mất 59,000 quân tức là nhiều hơn số quân Mỹ tử trận trong mười năm.*

Đại Tướng Bắc Quân Lê Trọng Tấn đã ghi, “*Trong giai đoạn cuối cùng Quân Y của chúng ta đã phải di tản và chữa chạy cho quá nhiều thương binh, 15 lần nhiều hơn trong trận chiến biên giới, 1.5 lần hơn trận Điện Biên Phủ và 2.5 lần nhiều hơn trong trận Hạ Lào”.* Bà Pribbenow chiết tính là “*Quân Đội Nhân Dân đã chịu tối thiểu từ 40,000 đến 50,000 thương binh và có thể còn nhiều hơn nữa, nghĩa là còn cao hơn tổng số tổn thất lúc QLVNCH sụp đổ theo nhận xét của các sử gia”.* Đại Tá William LeGro đã ở lại DAO đến phút chót đã có một cái nhìn chính xác về sự việc. Ông nói: “*Sự giảm quân viện Mỹ cho đến gần số không là lý do đưa đến sự sụp đổ cuối cùng”.* Ông nói thêm, “*Chúng ta đã làm một việc hết sức quái gở với người bạn Việt Nam Để kết luận, tôi ( Lewis Sorley) chỉ xin nói rằng cuộc chiến Việt Nam là một cuộc chiến giá trị, bởi người Nam Việt và các đồng minh của họ bảo vệ một mục đích cao đẹp. Tất cả các chiến binh đều đã tham chiến với một tấm lòng vô biên và họ đã gần như đạt được*

### **Winston Churchill:**

Winston Leonard Spencer-Churchill thủ tướng Anh 2 nhiệm kỳ: lần thứ nhất từ 10 tháng 5 1940 đến 27.7.1945 và nhiệm kỳ 2 từ 26 tháng 10. 1951 đến 7.4.1955. Sau khi Thế Chiến Thứ Hai bùng nổ, một mình nước Anh phải chịu đựng cuộc chiến chống lại Đức Quốc Xã. Thủ Tướng Churchill khi đó đã dùng lời nói, niềm tin và lòng can đảm cá nhân để thúc đẩy mọi người dân nước Anh phải kiên nhẫn, chiến đấu đến toàn thắng.

Câu nói nổi tiếng của TT Churchill:

*”Trên thế giới này không có bạn bè vĩnh viễn hay kẻ thù vĩnh viễn chỉ có lợi ích quốc gia mới là vĩnh viễn”*

One day President Roosevelt told me that he was asking publicly for suggestions about what the war should be called. I said at once 'The Unnecessary War'.

Một ngày nào đó TT Roosevelt (Hoa Kỳ ) hỏi tôi chiến tranh thế giới phải được gọi như thế nào? Tôi đáp ngay: “*Đó là cuộc chiến không cần thiết”*

Winston Churchill first among them—the horrors of two world wars and the Holocaust might have been avoided and the British Empire might never have collapsed into ruins. Half a century of murderous oppression of scores of millions under the iron boot of Communist tyranny might never have happened, and Europe’s central role in world affairs might have been sustained for many generations.

### **Cảm tưởng của Churchill về Đệ Nhất và Đệ Nhị Thế Chiến:**

Winston Churchill đầu tiên trong số đó có những cảm nghĩ : “*kinh hoàng về hai cuộc chiến tranh thế giới và chiến tranh diệt chủng (Holocaust) có thể đã tránh được và Đế quốc Anh không bao giờ có thể sụp đổ thành đống đổ nát. Nửa thế kỷ của sự áp bức giết người hàng triệu theo khởi động sắt máu của bạo quyền Cộng sản không bao giờ có thể đã xảy ra, và vai trò trung tâm của châu Âu trong vấn đề thế giới có thể đã được duy trì qua nhiều thế hệ.”*

“You can always count on Americans to do the right thing - after they've tried everything else.”

*“Bạn luôn có thể tin cậy vào người Mỹ để làm điều đúng - sau khi họ đã cố gắng thử tất cả mọi thứ khác.”*

“Socialism is a philosophy of failure, the creed of ignorance, and the gospel of envy, its inherent virtue is the

equal sharing of misery.

Chủ nghĩa xã hội là một triết lý của sự thất bại, tín ngưỡng của vô minh, và phúc âm của ghen tị, đức hạnh vốn có của nó là sự chia sẻ bình đẳng của sự đau khổ."

"When you are winning a war almost everything that happens can be claimed to be right and wise."

"Khi bạn chiến thắng một cuộc chiến tranh, hầu như tất cả mọi thứ xảy ra đều có thể được lý giải là đúng và khôn ngoan."

## **Josef Stalin**

Iosif Vissarionovich Stalin (1878 – 1953) là Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô từ năm 1922 đến năm mất 1953; từ 1941 là Chủ tịch Đại biểu Nhân dân Xô Viết và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng. Stalin còn là Tổng tư lệnh quân đội, hàm Đại nguyên soái Liên Xô, được xem là một nhà độc tài.<sup>[1]</sup> Ông là nhà lãnh đạo tối cao của Liên bang Xô viết từ giữa thập niên 1920 cho đến khi qua đời.

Ngoài ra, ông cũng bị phê phán vì những chính sách sai lầm và tệt sùng cá nhân.<sup>[3]</sup> chỉ riêng trong nhà tù tại Ủy ban an ninh quốc gia, chế độ Stalin đã bắn bỏ 20.760 người, trong đó có khoảng 1.000 người lãnh đạo tôn giáo. Giáo chủ giáo phận St. Petersburg Serafin là cũng bị giết vào thời gian này. Chỉ riêng trong nhà tù tại Ủy ban an ninh quốc gia, chế độ Stalin đã bắn bỏ 20.760 người, trong đó có khoảng 1.000 người lãnh đạo tôn giáo. Giáo chủ giáo phận St. Petersburg Serafin là cũng bị giết vào thời gian này. cách mạng" trong giai đoạn 1937-1938. Hơn 700 ngàn người bị giết.

Điều quan trọng hơn, ông Medvedev nói về việc không ai muốn phục hồi chủ nghĩa Stalin:

Stalin ra lệnh cho chính quyền Xô Viết tịch thu vũ cốc và nhiều loại thực phẩm khác cho nên đã góp phần vào nạn đói giữa năm 1932-1934, đặc biệt tại các vùng nông nghiệp chính yếu của Liên Bang Xô Viết như: Ukraine, kazakhstan, và Bắc Caucasus (Caucasia), dẫn tới hậu quả hàng triệu người chết đói.

Những ai chống lại chính sách này của Stalin liền bị đày đi lao động khổ sai ở vùng xa xôi băng giá hay bị mang đi bắn bỏ không một chút thương tiếc.

Chính sách thanh trừng trí thức trên bình diện lớn của Stalin trong thập niên 1930 cùng với đường lối trừng trị thô bạo đã loại trừ hầu hết những ai chống đối.

Nghị quyết được thông qua tại quốc hội Nga ngày thứ Năm, 25/11/2010, với 342 phiếu thuận, 57 chống, không ai bỏ phiếu trắng, công nhận vụ giết hại gần 22 ngàn sĩ quan Ba Lan vào mùa xuân năm 1940 là tội ác của chế độ Stalin và Liên Xô là một nhà nước độc tài toàn trị, phải được xem là một thay đổi có tính đột phá.

Vào năm 1940, theo sắc lệnh của Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô do Stalin đứng đầu, an ninh Nga đã bắn bỏ tập thể gần 22 ngàn sĩ quan quân đội, cảnh sát của Ba Lan tại rừng Katyn. Theo dự luận, Stalin bằng cách này muốn trả thù cho sự thất bại của Hồng quân Liên Xô trong cuộc xâm lược Ba Lan vào năm 1920 và hủy diệt những thành phần ưu tú của quân đội quốc gia Ba Lan.

## **N. S. Khrushốp**

<http://kinhdoctruyen.com/tac-gia-n-s-khrushop/truyen-ve-te-sung-bai-ca-nhan-va-nhung-hau-qua-cua-no-loai-may-loi-noi-dau-35896.html>

Stalin đã tạo ra khái niệm "kẻ thù của nhân dân", một quan niệm được sử dụng một cách tinh vi. Dựa trên quan niệm này, người ta không cần dẫn chứng những sai lầm về tư tưởng của cá nhân hay đoàn thể; chỉ cần gán cho đối thủ nhãn hiệu "kẻ thù của nhân dân" là đủ. "

Trong cuốn Tóm lược tiểu sử của mình, Stalin đã tự tay viết ra những câu: "Stalin là người kế tục xứng đáng sự nghiệp của Lênin, hoặc - như người ta thường nói trong đảng -, Stalin là Lênin của thời đại ngày nay." Cũng trong cuốn sách này, Stalin còn tự bổ sung: "Đồng chí [Stalin] không hề cho phép mình kiêu ngạo, khoe khoang hay tán tụng cá nhân".

Về điểm này Hồ Chí Minh cũng bắt chước y hệt Stalin khi bịa ra nhân vật Trần Dân Tiên để tự ca tụng mình. ...Dưới thời Stalin, tệt sùng cá nhân đã "đạt đến mức khóc hại", ngoài sức tưởng tượng. Người ta đã tán dương Stalin bằng đủ mọi cách và chính Stalin cũng tự viết ra những câu tán tụng mình. Khrushốp nói: "Cuốn "Tóm lược tiểu sử Stalin" ấn hành vào năm 1948 [...] là thứ xu nịnh ghê tởm nhất, là điển hình cho việc làm thế nào để biến một người - Stalin - thành một vị thánh sống, một hiền nhân không thể sai lầm, một "lãnh tụ vĩ đại nhất", một "chiến lược gia đại tài của mọi thời đại và mọi dân tộc".

"You cannot make a revolution with silk gloves".



*“Bạn không có thể làm một cuộc cách mạng với găng tay lụa.”*

*“The only real power comes out of a long rifle.”*

*“Chỉ có quyền lực thực sự đi ra từ một nòng súng trường.”*

*“The death of one man is a tragedy. The death of millions is a statistic*

*Cái chết của một người là một bi kịch. Cái chết của hàng triệu người là một thống kê.”*

*“Death solves all problems - no man, no problem.*

*Cái chết giải quyết tất cả các vấn đề - không có con người, không có vấn đề.”*

### **Paul Vanuxem:**

Đại Tướng Vanuxem, từng là sĩ quan cao cấp của quân đội Pháp tại chiến trường Bắc Việt cho đến 1954, sau đó thỉnh thoảng vẫn có sang thăm Việt Nam với tư cách một tướng Pháp, thượng khách của Việt Nam Cộng Hòa.

...Ông qua đời năm 1982, nhưng trước khi nhắm mắt ông vẫn còn nhớ đến VN, nên đã có trao lại cho trung tướng Trần Văn Trung Chủ tịch hội Cựu Chiến Sĩ tại Pháp, lá cờ Việt Nam Cộng Hòa, một kỷ vật rất quý mà ông đã được Bộ Chỉ Huy Tiểu Khu Bình Long trao tặng lúc Ông tháp tùng Tổng Thống Thiệu đáp trực thăng xuống An Lộc trong mùa hè đỏ lửa 1972. Đặc biệt từ đầu năm 1975 Ông Vanuxem đã thường xuyên có mặt tại Sài Gòn, nên ông đã phân tích rất chính xác về những sự kiện, những nguyên nhân và những hậu quả của sự việc “Việt Nam Cộng Hòa bị bức tử”, chẳng những đối với quốc gia Việt Nam mà còn đối với nước Pháp và cả Thế Giới nữa.

*“ Người ta đã từng cho rằng chiến tranh ở Việt Nam không phải là một cuộc nội chiến giữa Miền Nam và Miền Bắc, vì nếu giữa người Việt với nhau thì không chóng thì chầy họ đã có thể đạt được một sự thỏa thuận nào đó với nhau rồi.*

*Nhưng đây là một cuộc chiến tranh giữa các siêu cường quốc, mượn tay người Việt Nam (hay sinh mạng người Việt Nam cũng thế) và ngay trên lãnh thổ Việt Nam, để so tài hơn thua cao thấp với nhau, ngăn chặn nhau không cho bên nào bành trướng thêm ra hơn nữa, vì hai bên không thể trực tiếp đối đầu với nhau được, tránh bị tổn thất nặng có thể đi đến chỗ tiêu diệt lẫn nhau. Có điều là cả hai bên đều nuôi dưỡng một mối thù hằn mà nguyên nhân không phải xuất phát từ nước Việt Nam vì nước Việt Nam không có gì để họ thiết tha quan tâm đến.”*

*“Một quốc gia bị bức tử; Một dân tộc bị mất tự do và sẽ “bị sống” trong gọng kềm nô lệ: nước Việt Nam Cộng Hòa bị xóa tên trên bản đồ của thế giới.”*

*...“Vì, nếu hằng ngày vẫn có từ 15 đến 20 vụ tự tử, cá nhân có tập thể có, chỉ nội trong một thành phố lớn và đẹp như Sài Gòn mà người ta gọi là “đã được giải phóng”, thì phải chăng đây là cả một quốc gia, cả một dân tộc đang thật sự lao mình vào cái chết...(từ trang 1-7).”*

*...Và đó là sự thật của lịch sử được họ chánh thức đưa ra. Nhưng chỉ là một “sự thật hoang tưởng” mà Bắc Việt và Việt Cộng dựng lên để dựa theo đó để còn “cai trị” dân chúng sau khi chiếm được Miền Nam ...” Không, Sài Gòn không phải đã “được giải phóng”! “Không, Sài Gòn cũng không phải đã “tự giải phóng” -“Cộng sản Miền Bắc đã chiếm thành phố Sài Gòn, “chiếm” chứ không phải “giải phóng”. Đây là một chiến thắng lớn về mặt quân sự, nhưng cũng là một chiến bại to về mặt tâm lý.”*

*“Muộn rồi! Đã muộn quá rồi! Dân chúng Sài Gòn đã từng không chịu nhận ách nô lệ lên cổ, đang khóc cho những chiến binh xấu số của họ...”*

*4 nhận định tổng kết của Đại Tướng Vanuxem về cuộc chiến Việt Nam lúc kết thúc sau 1975:*

*“Có ai tin được là nền hòa bình này đây, dù có đạt được với bất cứ giá nào, thì đó cũng chỉ là một sự thất bại của Thế Giới Tự Do, đặc biệt là của Hoa Kỳ, kéo theo những nguy cơ mới cho nền an ninh của nước Pháp chúng ta?”*

*Hai chục năm về trước (1954), lúc đó vì quyền lợi nhất thời, người ta đã thỏa thuận chia cắt nước Việt Nam ra làm đôi thành hai miền Nam Bắc, tạm thời chỉ trong vòng hai năm thôi. Giải pháp này không tốt hơn biện pháp cưỡng chiếm Miền Nam Việt Nam bằng võ lực để tái thống nhất đất nước hay sao?*

*Sau hết, chế độ Việt Nam Cộng Hòa thua, nhưng thật ra người Việt Nam chưa thua cộng sản. Trận chiến chưa chấm dứt vào ngày 30 tháng 4 năm 1975.*

*4-Luôn luôn tôi nhắc nhở nhà tôi, chúng tôi cùng cầu nguyện cho người Việt Nam đạt được nền hòa bình theo*

sở nguyện của họ. Tôi tin rằng Đức Chúa Trời và Đức Mẹ không bỏ rơi dân tộc Việt Nam .

### Pierre Darcourt:

Pierre Darcourt là một nhà báo, một phóng viên có tầm vóc, là thông tin viên liên tiếp cho nhiều tờ báo Pháp và ngoại quốc như l'Express, l'Aurore, Sud Ouest, Jiji Press v.v.. Năm nay Anh 49 tuổi (1975), chào đời tại Sài Gòn, tốt nghiệp cao đẳng Luật Khoa và Lịch Sử ở trường Đại Học Hà Nội. Với những tác phẩm nghiên cứu và phóng sự của mình, anh được xếp vào một trong những chuyên viên giỏi nhất hiện nay về những vấn đề Á Châu.

*“Dân chúng Miền Nam không ủng hộ CS, sự tự vệ của Miền Nam là có chính nghĩa”*

“Quân dân Miền Nam chiến đấu để bảo tồn sự toàn vẹn lãnh thổ của họ. Họ nhìn thấy đất nước của họ bị phân chia, và Chánh Phủ của họ được thành lập qua các cuộc bầu cử có sự kiểm soát từ bên ngoài. Họ giữ vững những thành phố hùng mạnh và thịnh vượng, kiểm soát 85% dân chúng, nhưng họ có một tổng kết cũng nặng nề: 600.000 quân và dân chết trận, và 1 triệu người tỵ nạn chánh trị . Và thật sự không thấy giải quyết được gì hết.”

*Nhưng có ai bị khởi tố về một vụ tàn sát tập thể cả một làng người Thượng ở Dakson đâu ? Tôi đã đi xuyên qua làng này, một tiểu đoàn Việt Cộng đã tàn sát và tàn phá cả một ngôi làng bởi vì dân chúng trong làng này không ai chịu theo cộng sản, chân tôi bước đi qua những đồng tro tàn còn ấm , ngấp đến tận mắt cá , tro của các nhà tranh mà cộng sản đã đốt sạch bằng súng phun lửa của họ. 250 thi hài của đồng bào Thượng nằm rải rác khắp mọi nơi trên mặt đất, còn âm ỉ cháy nóng, trong đó có 103 trẻ em. Thật là một cảnh tượng ghê rợn, tàn ác, không thể chịu nổi”*

*“Có những ai trong chúng ta lúc có mặt ở quanh vĩ tuyến 17 vào mùa xuân năm 1972, mà có thể loại bỏ được khỏi trí nhớ những hình ảnh của cơn ác mộng trên con lộ Quảng Trị ? Pháo binh của Cộng sản Bắc Việt đã tập trung hỏa lực vào hàng hàng lớp lớp người dân tỵ nạn đang chạy loạn về Huế : những trái đạn đã cày lên đám đông dân chúng kinh hoàng rất có phương pháp, đánh nát và lật qua lật lại các sọ người và các thi thể đàn bà và trẻ con, như các cục đất vậy. Đã có đến 20.000 người chết trên một khoảng đường tráng nhựa chỉ dài có 40 cây số ngàn : Mặt đường không còn màu đen của nhựa nữa mà được trét lên một lớp máu đỏ đã đen sạm vì máu đã khô lại... (chú thích của người dịch: đó là đoạn Quốc Lộ 1 được mang tên là :Đại lộ kinh hoàng)”*

*“Ba trăm ba mươi bốn (334) trận tấn công của cộng sản vào lãnh thổ của Miền Nam Việt Nam được ghi nhận ngay trong 2 ngày sau khi Hiệp Định Ngừng Bắn Paris ngày 27/1/ 1973 được chính thức công bố.... Nền hòa bình ở Việt Nam vẫn chỉ còn là một ảo vọng!”*

*Trong khi đó, Chánh Phủ Sài Gòn (VNCH) không được phép đòi hỏi một điều gì cả. Chánh Phủ này chỉ còn biết có một việc phản kháng trong mỗi cơ hội về sự duy trì bất hợp pháp của một “lực lượng xâm lăng cộng sản 170.000 người ở Miền Nam Việt Nam ”*

*(Trang 15-17)“Nixon bị Quốc Hội Hoa Kỳ bó tay, viện trợ cho Miền Nam bị cắt giảm thảm hại, thành phần phản chiến do CS giật dây hoạt động tối đa”*

Trang 140-141: “Sự phản bội của “Đông Minh” Hoa Kỳ và sự dày chết của một Dân Tộc”

-Trang 159-160 “Mắt na rơi xuống sau khi diễn tuồng”:

Tóm lược nhận định cuộc chiến Việt Nam của sử gia Pierre Darcourt:

1- Ba triệu người đã chết cho một chiến thắng quân sự, một chiến thắng không giải quyết được gì cả mà nó lại còn đưa đến một thất bại về chánh trị lẫn nhân tâm. Khởi xướng và lãnh đạo một, cuộc chiến 30 năm dài nói là để thống nhất đất nước, mà cuối cùng chỉ thấy một đất nước rách nát và tan thương hơn bao giờ hết!

2-“Chính Cộng sản Bắc Việt mới thật sự là kẻ xâm lăng. Và Miền Nam Việt Nam chỉ là một nạn nhân phải ở trong thế phải chiến đấu để tự vệ mà thôi “

3- Ba trăm ba mươi bốn (334) trận tấn công của cộng sản vào lãnh thổ của Miền Nam Việt Nam được ghi nhận ngay trong 2 ngày sau khi Hiệp Định Ngừng Bắn Paris ngày 27/1/ 1973 được chính thức công bố.... Nền hòa bình ở Việt Nam vẫn chỉ còn là một ảo vọng!

4- Một dân tộc khốn khổ, bị dày vò, bị chặt hết tay chân, bị sạt nghiệp chỉ vì bị sa vào bẫy của một vở kịch chánh trị ngu xuẩn và bi thảm quá kinh khủng mà chính họ cũng không hề biết, không hề hiểu gì cả...

5-“Tôi muốn gào lên, muốn hét thật to để cả thế giới cùng nghe: Hãy để cho họ được sống! Hãy chấm dứt sự đau khổ của họ đi!”

6-Đây là nền Hoà Bình kiểu của Kissinger:

7- Không còn chút nghi ngờ nào nữa, tất cả những anh lính chánh quy vào Sài Gòn là những người Bắc (nguyên tác Tonkinois). Miền Nam không phải được giải phóng, mà là bị chiếm ! Không thấy có một anh nào thuộc cái CPLTCHMN.(Chính Phủ Lâm Thời Cộng Hoà Miền Nam).

## Michel Tauriac

Michel Tauriac, nhà văn và nhà báo nổi tiếng của Pháp viết tác phẩm *Viet Nam, le dossier noir du communisme de 1945 à nos jours – Hồ Sơ Đen Việt Cộng*, tựa đề Việt ngữ do chính tác giả dịch. Michel Tauriac là một tác giả Pháp biết rất nhiều về Việt Nam và coi Việt Nam như quê hương thứ hai. Việt Nam đã là nguồn cảm hứng cho nhiều tác phẩm của tác giả như: *Jade, La Tunique de soie, La Nuit Du Tết...* Hầu hết tác phẩm của Michel Tauriac là sáng tác và đã có 3 tác phẩm được giải thưởng văn học.

*Nhưng tới ngày 30-4-2000 thì không ai kim nổi nước mắt vì sau một phần tư thế kỷ, tất cả đã thấy rõ cảnh sống ác nghiệt làm than tận cùng của người dân Việt Nam dưới chế độ chuyên chế cực quyền cộng sản.*

Nói về sức chịu đựng vô bờ của người dân Việt Nam trước đói nghèo, bệnh tật, khổ nhục, đau thương, chết chóc... tác giả viết: *Người Việt Nam có một nghệ thuật và cách thức tài tình để che giấu sự khốn cùng của mình trong chiếc mặt nạ tươi rói.*

...*“Việt Nam sẽ trở thành một nhà tù rộng mênh mông”*

Tauriac viết: *“Tại miền Nam Việt Nam, nơi mà cứ một gia đình ba người, cách này hay cách khác, đều phải liên hệ đến việc học tập cải tạo cho dù chỉ trong một tháng thôi cũng đủ cho những người dễ tin nhất hiểu rằng thứ chính trị gọi là khoan hồng chỉ là một cái kế”.*

*Về đời sống trong tù, Tauriac ghi lại ... “70 hoặc 80 người bị nhét vào một xà lim dành cho 20 người với một cái lỗ đào dưới đất để tiểu tiện, một chút nước với chút gạo đồ trộn sụn làm thức ăn, nước uống nhiễm độc và rất hiểm hoai, không thuốc men, không một tấm mền che gió bắc lạnh thấu xương ở vài vùng, không thư từ, không thăm viếng ...*

*Việc lao động khổ sai bất kể tuổi tác (nhiều khi cải tạo già hơn 70 tuổi) dưới mặt trời thiêu đốt hay trong gió mùa khốc liệt... không khác trại trừng giới Xô Viết từng được mô tả trong L’Etat criminel*

Tại Việt Nam, cán bộ tuyên bố với tù nhân là mình được đào tạo để trừng trị cận bã của xã hội tư bản bằng cách tận diệt chúng... Đảng đã ra lệnh như thế. Đây chỉ là vấn đề bổn phận”.

*“Những nạn nhân thoát khỏi nhà tù sau một thời gian nào đó cũng không thể gọi là đã trở về với cuộc sống bình thường.*

*Bởi vì, ngoài đủ thứ bệnh nan y mà đời sống ngục tù gieo vào thân xác họ, còn là cảnh ngộ bơ vơ, không có một phương tiện nào để sinh sống. Gia đình họ đã bỏ trốn bằng tàu hay đã bị lột sạch của cải, nhà cửa trong lúc họ nằm trong trại cải tạo.”*

Michel Tauriac đã nêu một loạt tài liệu để xác quyết trên thực tế, *người phát minh ra các trại cải tạo chính là Hồ Chí Minh chứ không phải ai khác.*

Tác giả nhắc thêm nhiều sự kiện và lời tuyên bố của từ Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng... tới những thủ hạ cấp thấp như Nguyễn Khắc Viện để xác định *nói dối là thuộc tính của Cộng Sản. Trên thực tế, khi cần che giấu thì họ phủ nhận tính chất Cộng Sản, khi không cần hoặc không thể che giấu thì họ dùng lời lẽ tốt đẹp tô điểm cho Cộng Sản những màu sắc tuyệt vời nhất.*

Tác giả dành hẳn chương 11 nói về những thảm họa chung mà nhân dân Việt Nam phải chịu đựng do cuộc chiến gây nên. *Không chỉ có 600 ngàn thương phế binh trong hàng ngũ Cộng quân mà có tới 4 triệu người tàn phế theo ghi nhận của tướng Trần Độ, chỉ riêng về phía Cộng Sản*

Hồ Chí Minh chính là người chịu mọi trách nhiệm về những thảm cảnh đau thương của dân tộc Việt Nam suốt nửa thế kỷ qua.

Tóm lược các nhận định về Cuộc Chiến Việt Nam của nhà báo Pháp Michel Tauriac:

1-*“Tại miền Nam Việt Nam, nơi mà cứ một gia đình ba người, cách này hay cách khác, đều phải liên hệ đến việc học tập cải tạo cho dù chỉ trong một tháng thôi cũng đủ cho những người dễ tin nhất hiểu rằng thứ chính trị gọi là khoan hồng chỉ là một cái kế”.*

2-*Nhưng sao lại có sự im lặng lạ lùng trước những tội ác tột cùng của Cộng Sản Việt Nam với đồng bào của họ? Phải chăng vì không thể gán những tội ác này cho mấy cái tên quen thuộc như Hitler hay Pinochet” (8) – bởi tất cả đều dính tới một cái tên khác mà nhiều người đã lỡ có lần lớn tiếng ca ngợi?*

*Cho đến đầu năm 1976, Cộng Sản Việt Nam lại càng thêm cứng rắn và sắt máu với người dân. Những lời hứa hẹn về “hoà hợp hoà giải dân tộc” đã vĩnh viễn bay biến, và các trại cải tạo tập trung đầy ắp người, dân chúng miền Nam bị công an Cộng Sản theo sát như hình với bóng, và mấy chục ngàn người dân thành phố bị đày ải đi đến các thành phố khô cằn sỏi đá hay rừng thiêng nước độc mà Cộng Sản Việt Nam che đậy bằng danh từ hoa mỹ là “vùng kinh tế mới”.*

**GẦN HAI TRIỆU NGƯỜI VIỆT NAM ĐÃ CHỌN ĐỜI SỐNG LƯU VONG NƠI XỨ LẠ QUÊ NGƯỜI THAY VÌ LÀM**

**NÔ LỆ CHO CỘNG SẢN, HÀNG TRĂM NGÀN NGƯỜI ĐÃ GỤC CHẾT TRÊN ĐƯỜNG TRỐN CHẠY NHANH VƯỢT CỘNG SẢN VIỆT NAM. KẸ NÀO ĐÃ DÁM ẪN NÓI NGƯỢC NGẠO, VÀ TUYÊN TRUYỀN LÁO KHOÉT RẰNG TOÀN THỂ NHÂN DÂN MIỀN NAM VIỆT NAM ĐOÀN KẾT CÙNG CÁC “ANH HÙNG GIẢI PHÓNG” VÀO NĂM 1975 ???**

*mục đích bảo đảm cho Nam Việt có tự do như một quốc gia độc lập.*